



Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyền
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 1:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả

Lm. Giuse Phan Đình Lộc

Pt. Anthony Tú Nguyễn

Pt. Victor Tú Tăng

Pt. Thomas Thanh Hồ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075

713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

**TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm**

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ

Lm. Giuse Bùi Phương Tiến

Pt. Vincent Đoàn Hồng Phúc

Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099

281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.

Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.

Lm. Đaminh Nguyễn Trinh Quang, OP.

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086

281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)

CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;

4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.

Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.

Lm. Vincent Nguyễn Hoàng, OP.

Pt. Gioan B. Đào Đình Ân

Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040

713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm

CN: 9:00 am

Lm. Phaolô Hoàng Lê Phong, SCJ.

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002

713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XXV Thường niên - Năm A, Ngày 20-09-2026

*** Is 55: 6-9; * Pl 1: 20c-24, 27a; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 20: 1-16a**

CÔNG BẰNG VÀ TÌNH THƯƠNG

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Trong cuộc sống đời thường, người ta hay nói đến công bằng như một lý tưởng phấn đấu và là một điều kiện cần bản để xây dựng một xã hội phồn vinh hạnh phúc. Tuy vậy, ở đời này không bao giờ có công bằng tuyệt đối. Bởi lẽ ngay khái niệm công bằng cũng được hiểu rất khác nhau, tùy theo quan điểm chính trị, văn hóa và xã hội của con người.

Thiên Chúa là Đấng công bằng. Giáo huấn của Kinh Thánh khẳng định với chúng ta như thế. Tác giả Thánh Vịnh đã viết: “Quả thật Chúa là Đấng công bằng, ưa thích điều chính trực; những kẻ sống ngay lành được chiêm ngưỡng Thánh Nhan” (Tv 10, 7). Không chỉ công bằng, nơi Chúa còn có tình thương và lòng nhân hậu. Ở đời này, hiếm thấy công bằng và tình thương đi đôi với nhau. Dân gian ta thường nói: “Thương em anh để trong lòng, việc quan anh cứ phép công anh làm”. Điều đó cho thấy đã công bằng thì không (hoặc rất khó) mà có tình thương và không có sự nể nang tình nghĩa. Đây cũng là điều cần thiết bởi nếu không xã hội sẽ rối loạn như giao thông không có đèn hiệu.

Dụ ngôn ông chủ vườn nho hôm nay chứng minh cho thấy: Thiên Chúa vừa công bằng và tràn đầy tình thương. Thiên Chúa không hành động nhỏ nhen như con người. Chúng ta thường có thói quen “suy bụng ra bụng của Thiên Chúa”, có nghĩa là chúng ta thường gán cho Thiên Chúa những cách xử sự nơi thế giới nhân loại, cũng hận thù và tiêu nhân. Từ đó, chúng ta phàn nàn kêu trách Chúa khi đau khổ thiếu thốn. Tệ hơn, nhiều lúc chúng ta phê phán Chúa vì Ngài tốt bụng với người khác. Qua Ngôn Sứ Isaia, Thiên Chúa đã khẳng định: “Tư tưởng của Ta không phải là tư tưởng của các người, và đường lối của Ta cũng cao hơn đường lối của các người và tư tưởng của Ta cũng cao hơn tư tưởng của các người chừng ấy” (Bài đọc I). Những lời này dạy chúng ta phải có cái nhìn rộng lượng hơn trong cách đối xử với tha nhân, như Thiên Chúa là Đấng bao dung và quảng đại.

Chúa Giêsu đến trần gian để mạc khải cho con người tình thương bao la của Chúa Cha. Ngài thương hết mọi người và từng người, nhất là những tội nhân và những kẻ bé mọn. Trong khi đó, nhiều người Do Thái, nhất là người Biệt Phái và các Luật Sĩ lại ghen ty vì Chúa Giêsu. Họ phê phán Chúa vì Người gần gũi những người tội lỗi và những kẻ bần cùng. Dụ ngôn “thợ làm vườn nho” nhằm diễn tả lòng bao dung của Thiên Chúa và sự ích kỷ của con người. Nếu Thiên Chúa là Đấng rộng rãi bao dung, thì con người lại quá nhỏ nhen ích kỷ. Những người thợ đã làm từ đầu ngày ghen tương trước lòng tốt của ông chủ, trong khi đó, ông chủ vẫn làm đúng điều ông đã cam kết. Ông không hề làm cho họ bị thiệt hại. Họ ghen tương và phàn nàn bất mãn chỉ vì ông chủ tốt với người khác. Thái độ của những người này làm chúng ta liên tưởng đến người con cả trong dụ ngôn “Người cha nhân hậu” được Chúa nói trong Tin Mừng Thánh Luca (x. Lc 15, 25-32). Anh ghen tương và phẫn nộ vì cha mình xử tốt với đứa em khi nó đi hoang trở về. Đó cũng là thái độ của chúng ta, khi muốn Chúa phải xử theo ý muốn hẹp hòi của mình.

Đổi lại với lời phàn nàn trách móc, ông chủ đã đặt ra hai câu hỏi: “Chẳng lẽ tôi



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Linh Hướng: Lm. JB. Trương Hoàng Hải, CSSR.
206-888-0106
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Bà Nguyễn Thị Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐO FÁTIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lờ)
713-894-7411

ĐẠO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Linh Hướng: Lm. Đaminh Trịnh Thế Huy, OP.
713-459-4018
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yên
832-616-1355

TUYÊN UỶ NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624
Lm. Gioan Nguyễn Mạnh Hùng
832-425-5116

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R.
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

lại không có quyền tùy ý định đoạt về những gì là của tôi sao? Hay vì thấy tôi tốt bụng mà bạn đâm ra ghen tức?” Qua hai câu hỏi này, ông chủ muốn phê phán những người thợ tự cho mình là đáng giá hơn người khác, để dựa vào đó mà phản đối lòng tốt của ông chủ.

Người chủ vườn là hình ảnh của Thiên Chúa, Đấng bao dung nhân hậu. Ngài sai Con Một là Đức Giêsu đến trần gian để sống gần với họ. Điều này làm những người tự coi là “công chính” không hài lòng. Bởi lẽ, theo suy nghĩ của họ, chỉ có họ là được Chúa yêu thương. Việc Chúa Giêsu gần gũi những người thu thuế và những người tội lỗi được họ coi như một thiệt thòi đối với họ, vì thế mà họ nổi loạn và trách móc phàn nàn. Họ giống như một số người có thái độ “ghen ngược” trong xã hội hôm nay, kêu ca phàn nàn trách móc trong khi mình không có quyền gì để làm những điều đó. Thiên Chúa yêu thương và cứu vớt những người bị đẩy ra bên lề cuộc đời. Họ là những người không ai thuê, mặc dù vào giờ thứ mười một, tức là đã xế chiều. “Không ai mướn chúng tôi!”. Lời này đã diễn tả tình trạng bi đát và khốn cùng của họ. Không ai mướn, tức là ngày đó không có lương, và như thế, cả vợ con và gia đình họ cũng không có gì sống. Ông chủ vườn nhỏ là người thấu hiểu điều đó. Vì vậy, ông trả lương cho họ giống như những người đã làm từ sáng. Đó là đồng lương của lòng nhân hậu.

Ngày hôm nay, Thiên Chúa vẫn luôn tỏ lòng nhân hậu đối với con người, không phân biệt sang giàu hay đẳng cấp xã hội. Lời Chúa hôm nay mời gọi chúng ta tự vấn lương tâm: “Đâu là thái độ của tôi đối với anh chị em đồng loại?”. Vì Thiên Chúa nhân hậu bao dung, nên Ngài mời gọi chúng ta hãy sám hối và bỏ đường tà, đoạn tuyệt với quá khứ, thay đổi con tim và canh tân cuộc sống: “Hãy trở về với Chúa – và Ngài sẽ xót thương, về với Thiên Chúa chúng ta vì Ngài rộng lòng tha thứ” (Bài đọc I).

Những lo toan bận tâm thường ngày không thể cản trở chúng ta tìm kiếm Nước Trời. “Chỉ có một điều là anh em phải ăn ở làm sao cho xứng với Tin Mừng của Đức Kitô” – Thánh Phaolô khuyên chúng ta như vậy. Đối với thánh nhân, sự sống hay sự chết chẳng là một điều bận tâm, vì đối với những ai yêu mến Chúa thực sự thì họ chắc chắn được lãnh nhận phần thưởng Nước Trời. Lòng mến Chúa yêu người sẽ thôi thúc chúng ta thực hiện những gì Chúa muốn: “Kẻ gian ác, hãy bỏ đường lối mình đang theo. Người bất lương, hãy bỏ tư tưởng mình đang có mà trở về với Đức Chúa – và Người sẽ xót thương” (Bài đọc I).

Chúa là chủ vườn nhỏ bao dung nhân hậu. Tuy vậy, chúng ta không dựa vào lòng nhân hậu của Chúa mà trễ nải khi được mời gọi vào vườn nho của Ngài. Những người thợ được nêu trong Tin Mừng, khi được mời, đều sẵn sàng nhận lời. Vì vậy mà họ đáng được thưởng công. Vườn nho của Chúa là Giáo Hội, nơi mỗi người tìm thấy bầu khí gia đình thân thương. Vườn nho của Chúa chính là cuộc đời, nơi chúng ta được sai đến để làm chứng cho lòng nhân hậu của Thiên Chúa. Ý thức được điều này, chúng ta sẽ nhận ra giá trị của cuộc sống, nhất là niềm vinh hạnh vì được làm con cái Chúa.

+TGM. Giuse Vũ Văn Thiên



ĐẶC TRÁCH:

MỤC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MỤC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

PHUNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

GIÁO LÝ

Lm. Đình Văn Nghị, OP
281-999-1672

BÁC ÁI, XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẸN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THÂN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊNG

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhieu.org

713-870-8955

LÝ LỄ CỦA TRÁI TIM

Khí nghe dụ ngôn này có nhiều người thắc mắc: Chúa có công bằng không khi ban thưởng cho người làm ít cũng bằng người làm nhiều? Hỏi như thế là chưa hiểu rằng đây chỉ là một dụ ngôn. Dụ ngôn không phải là một chuyện có thật. Nhưng chỉ là một câu chuyện dùng làm hình ảnh để giải nghĩa giáo lý của Chúa.

Trong dụ ngôn, Chúa không có ý dạy về những kiến thức trần gian, nhưng muốn nói về những chân lý Nước Trời. Những bài học mà Chúa muốn dạy ta qua dụ ngôn **‘Người thợ làm vườn nho giờ thứ mười một’** này là:

1) Chúa yêu thương hết mọi người và mong muốn mọi người được ơn cứu độ. Vườn nho tượng trưng cho Nước Chúa. Ông chủ vườn nho là Thiên Chúa. Người được thuê là người được mời gọi vào Nước Chúa. Tiền lương là sự sống trong Nước Chúa. Hình ảnh ông chủ ngày ngày ra chợ tìm thuê thợ là hình ảnh của Chúa yêu thương. Không phải ta đi tìm Chúa, nhưng chính Chúa đi tìm ta. Không phải tìm một lần mà tìm suốt ngày, từ giờ này sang giờ khác. Nếu những người được thuê vào buổi sáng sớm tượng trưng cho những người có số phận may mắn, có khả năng hơn người, thì những người được thuê vào cuối ngày tượng trưng cho những người kém may mắn, kém khả năng, bị thiệt thòi trong xã hội. Việc Chúa thuê hết mọi người từ sáng sớm cho đến chiều tà, từ người sang đến kẻ hèn, từ người tài giỏi đến những người kém cỏi, từ người khỏe mạnh đến người yếu kém, tất cả nói lên lòng yêu thương của Chúa. Chúa muốn mời gọi hết mọi người, mong muốn hết mọi người được ơn cứu độ, được hưởng hạnh phúc trong Nước Chúa.

2) Hạnh phúc Nước Trời là ân huệ Chúa ban. Nếu Chúa không kêu gọi thì không ai có thể được vào vườn nho của Chúa, được vào Nước Chúa. Nếu Chúa không ban hạnh phúc Nước Trời thì chẳng ai có thể tự mình chiếm lấy được. Việc Chúa ban thưởng cho những người được thuê muộn cuối cùng trước những người được thuê muộn đầu tiên làm nổi bật chân lý này: Nước Trời là ân huệ Chúa ban. Ân huệ phát xuất từ tình thương của Chúa chứ không do công đức của ta. Vì thế chẳng ai có quyền đòi hỏi. Hơn nữa, ơn Chúa ban vượt quá sức, quá lòng mong ước của ta. Hiểu biết điều này, ta sẽ không ngừng tạ ơn Chúa.

3) Chúa yêu thương và mong ta biết yêu thương như Chúa. Những người thợ làm từ sáng sớm không có gì để kêu trách Chúa về tiền lương, vì đã được thỏa thuận từ trước. Họ chỉ kêu trách vì thấy người làm ít cũng được như mình. Họ kêu trách lòng nhân từ của Chúa. Đó là điều vô lý. Và Chúa đã nêu rõ điểm vô lý đó: Tại sao kêu trách vì tôi tốt bụng? Phần mình đã được rồi, tại sao không vui mừng vì những anh em kém cỏi, kém may mắn cũng được ân huệ vào phút chót. Qua điều này Chúa muốn dạy ta hãy biết yêu thương những người kém cỏi, bé nhỏ, nghèo hèn. Một xã hội muốn tốt đẹp phải biết giúp đỡ những người bé nhỏ. Một xã hội chỉ thực sự văn minh khi biết quan tâm tới những người kém may mắn. Nếu chỉ nghĩ đến bản thân mình ta sẽ thấy cuộc đời chỉ toàn bất công. Nếu biết nghĩ đến người khác, ta sẽ thấy cuộc đời thật đẹp đẽ vì chan chứa tình người.

Qua dụ ngôn này ta thấy tư tưởng của Chúa khác hẳn tư tưởng của con người. Cách cư xử của Nước Trời khác hẳn cách cư xử của nước trần gian. Lý luận của Chúa khác hẳn lý luận của người đời. Không tìm lợi lộc cho bản thân nhưng lo tìm hạnh phúc cho người khác. Không trọng sang khinh hèn, nhưng để ý yêu thương giúp đỡ những người kém may mắn, bị bỏ rơi trong xã hội. Không dùng lý lẽ của lý trí nhưng dùng lý lẽ của con tim, một con tim luôn yêu thương, luôn mong muốn hạnh phúc cho mọi người. Chúa mong con cái Chúa cũng hãy có tư tưởng của Chúa, cư xử như Chúa và yêu thương như Chúa. Như thế mới có thể làm cho Nước Chúa mau lan rộng.

Lạy Chúa, xin cho con hiểu được đường lối Chúa và cho con luôn đi trong đường lối của Chúa. Amen.

GỢI Ý CHIA SẺ

1) Công bình tuyệt đối có làm cho con người hạnh phúc không, hay là còn cần tới bác ái nữa?

2) Qua dụ ngôn này, Chúa muốn dạy tôi điều gì?

3) Nếu bạn là người tàn tật, yếu ớt, thất bại, bạn mong chờ điều gì nơi xã hội: công bình hay bác ái?

+TGM. Ngô Quang Kiệt.





Tiếp kiến chung 9/9/2026

ĐTC Lêô XIV: Phẩm giá con người là ân ban của Thiên Chúa

Trong bài giáo lý tại buổi Tiếp Kiến Chung sáng thứ Tư ngày 9/9/2026, Đức Thánh Cha Lêô XIV tập trung suy tư về phẩm giá của con người, như được trình bày trong Hiến Chế "Gaudium et spes" của Công Đồng Vatican II. Ngài giải thích rằng phẩm giá con người bắt nguồn từ căn tính của chúng ta, những người con được tạo dựng theo hình ảnh và giống Thiên Chúa, là ân ban của Thiên Chúa. Do đó, Ngài mời gọi các tín hữu tái khám phá giá trị và thăng tiến phẩm giá độc nhất Thiên Chúa ban.

Mở đầu buổi Tiếp Kiến, cộng đoàn cùng nghe đọc đoạn Thánh Vịnh (Tv 8, 2.5-7):

Lạy ĐỨC CHÚA là Chúa chúng con,

lấy lòng thay danh Chúa trên khắp cả địa cầu!

Uy phong Ngài vượt quá trời cao. con người là chi, mà Chúa cần nhớ đến,

phàm nhân là gì, mà Chúa phải bận tâm?

Chúa cho con người chẳng thua kém thần linh là mấy,

ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên,

cho làm chủ công trình tay Chúa sáng tạo,

đặt muôn loài muôn sự dưới chân.

Sau đó, Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em và chào mừng anh chị em!

Hiến Chế *Gaudium et spes* (GS) của Công Đồng, khi dành chương đầu tiên nói về phẩm giá con người, nhấn mạnh rằng phẩm giá ấy là nền tảng và điều kiện của những “giá trị mà ngày nay được đề cao nhất”, nhưng những giá trị này không được đánh mất mối tương quan với “nguồn gốc thần linh của mình”, để tránh những biến dạng có thể xảy ra do “lòng con người bị hư hỏng” (GS, 11).

Hành trình giúp làm nổi bật những đặc điểm và các quyền căn bản của phẩm giá con người chắc chắn là một trong những trang sử có ý nghĩa nhất của lịch sử nhân loại. Tuy nhiên, hành trình ấy vẫn chưa kết thúc và còn phải đối diện với những mâu thuẫn cũ cũng như mới, vốn đang cản trở việc hiện thực hóa trọn vẹn phẩm giá con người.

Giáo Hội đóng góp một cách rõ ràng vào hành trình này, khi nhắc nhở

rằng phẩm giá con người bắt nguồn từ chính bản thể của con người. Tôi cũng đã có dịp khẳng định điều này trong Thông Điệp gần đây *Magnifica humanitas*: “Mỗi người đều được Thiên Chúa nghĩ đến và muốn họ bước vào một lịch sử hiệp thông với Người, với tha nhân và với thụ tạo. Phẩm giá của họ không tùy thuộc vào những khả năng họ có, vào sự giàu có hay vai trò họ đảm nhận, vào những lựa chọn đúng hay sai mà họ thực hiện, nhưng là một hồng ân có trước họ và vượt trên họ, được Thiên Chúa đặt để như biểu hiện của tình yêu bất diệt của Người” (số 50). Do đó, phẩm giá vô hạn của con người bắt nguồn từ căn tính của họ là một thụ tạo được tạo dựng “theo hình ảnh Thiên Chúa”, có khả năng nhận biết và yêu mến Đấng tạo dựng mình”, một kế hoạch và hồng ân tình yêu vượt trên mọi thực tại được tạo dựng khác. Những thực tại ấy được trao phó cho con người chăm sóc, “để quản trị và sử dụng chúng nhằm tôn vinh Thiên Chúa” (GS, 12).

Trong đức tin, chúng ta có thể hiểu được nền tảng tối hậu của phẩm giá con người, bởi vì Chúa Con, “khi mặc khải mầu nhiệm Chúa Cha và tình yêu của Người, cũng đồng thời giúp con người hiểu biết đầy đủ về chính mình và nhận ra ơn gọi vô cùng cao quý của mình” (số 22).

Con người luôn bao hàm tương quan, hiệp thông và tham dự trong tương quan với Thiên Chúa và với tha nhân; vì thế, đó là tương quan nghĩa tử với Thiên Chúa là Cha và tương quan huynh đệ với Đức Kitô cũng như với tất cả mọi người. Điều này loại trừ mọi sự khép kín quy hướng về chính mình. Là một con người có nghĩa là nhận ra chính mình như một hồng ân cần được chia sẻ, đồng thời lớn lên và trưởng thành trong việc đón nhận, trong sự tương trợ và trong phục vụ.

Phẩm giá ấy được trao phó cho trách nhiệm của mỗi người; đồng thời, nó cũng đòi hỏi sự liên đới và quan tâm lẫn nhau, vượt qua vô số những xuyên tạc và thao túng vẫn còn làm biến dạng nhận thức về phẩm giá và cản trở việc hiện thực hóa phẩm giá ấy. Thật vậy, vì những lựa chọn đi ngược lại phẩm giá con người đã được thực hiện trong suốt lịch sử, ngày nay “con người thấy mình bị phân rã trong chính bản thân mình” và “toàn bộ đời sống con người, cả cá nhân lẫn tập thể, đều mang dấu ấn của một cuộc chiến đấu bi thảm giữa điều thiện và điều ác, giữa ánh sáng và bóng tối”. Tuy nhiên, tình trạng mong manh và giới hạn này có thể được nhìn với niềm hy vọng, bởi vì “chính Chúa đã đến để giải thoát con người và ban sức mạnh cho họ, đổi mới tâm hồn họ và xua đuổi ‘tên thủ lãnh thế gian này’ (Ga 12, 31), kẻ đã kìm giữ họ trong vòng nô lệ tội lỗi” (GS, 13).

Ngoài ra, Hiến Chế *Gaudium et spes* khẳng định rằng phẩm giá con người liên quan đến toàn thể con người và vì thế cần phải vượt qua những quan niệm nhị nguyên: con người là “một thể thống nhất gồm hồn và xác”. Việc giản lược thân xác thành một “đối tượng”, để con người tùy ý sử dụng, luôn là sự phủ nhận phẩm giá con người: “không được khinh miệt sự sống thể xác của con người”, trái lại cần phải “coi thân xác mình là tốt lành và đáng được tôn trọng, chính vì thân xác được Thiên Chúa tạo dựng và sẽ sống lại trong ngày sau hết”, đồng thời phải cảnh giác để thân xác không “trở thành nô lệ cho những khuynh hướng xấu xa của lòng mình” (GS, 14), bởi tất cả chúng ta đều bị tội lỗi làm tổn thương.

Sau cùng, *Gaudium et spes* nhắc đến ba biểu hiện quan trọng nhất của phẩm giá con người: trí tuệ, giúp con người trở thành kẻ không ngừng tìm kiếm chân lý (số 15); lương tâm, nhờ

Đọc tiếp trang 13 —>

TÂM CHẶNG ĐƯỜNG ĐI TỚI HẠNH PHÚC CÁC MỐI PHÚC TIN MỪNG

WGPĐL (04/4/2026) - “Tâm chặng đường đi tới hạnh phúc – Các mối phúc Tin Mừng”
là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng thuyết viên Phủ Giáo Hoàng. Bản
dịch Việt Ngữ tác phẩm này do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



ĐHY Raniero Cantalamessa

(Tiếp theo BTDL/CN-24TN)

VIII. “PHÚC THAY AI BỊ BÁCH HẠI VÌ SỐNG CÔNG CHÍNH, VÌ NƯỚC TRỜI LÀ CỦA HỌ”

4. Bị bách hại cách chính đáng hay không chính đáng?

Trong phần bình giải các Mối Phúc, nhà chú giải J. Dupont coi câu xen trong bản văn của Matthêu là quan trọng: “*Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa.*” Theo ngài, câu xen “cách giả dối” (*pseudomenoi* nghĩa đen là “bằng cách nói dối”) phản ánh mối bận tâm của tác giả sách Phúc Âm phân biệt sự bách hại không chính đáng với sự bách hại chính đáng.

Có lẽ do kinh nghiệm về Giáo Hội thúc đẩy, Matthêu nhắm tới việc người Kitô hữu có thể không bị tố cáo sai, nhưng tố cáo đúng, không phải giả dối, nhưng sự thật là vậy. Hơn nữa, đây không phải là tiếng nói đơn độc trong Giáo Hội thời Tông Đồ. Thánh Phêrô từng phân biệt việc chịu đau khổ với tư cách người Kitô hữu, với việc chịu đau khổ vì tội “*giết người, trộm cắp, làm điều gian ác*” (1Pr 4, 15-16), và Thánh Phaolô thường khuyên tín hữu đừng là lý do cho người ngoại chê trách vì cách cư xử của mình.

Những nhà rao giảng Kitô Giáo đầu tiên cũng trình bày khả năng cuộc bách hại có thể được quyết định do cách hành xử thiếu nhất quán của người Kitô hữu, chứ không thuần túy thù ghét danh xưng của họ. Một tác giả vô danh ở thế kỷ II đã viết: “Khi

những người ngoại giáo nghe từ miệng chúng ta những lời của Thiên Chúa, họ thán phục nét đẹp đề cao cả của những lời đó; nhưng rồi, khi biết những việc chúng ta làm không đáp ứng những lời chúng ta loan báo, họ bắt đầu chê trách danh Thiên Chúa[93].”

Không đâu như trường hợp này, các Mối Phúc được coi như bức chân dung tự thuật về Đức Giêsu, trong đó các Mối Phúc được thực hiện đầy đủ và có tính chất gương mẫu. Theo triết gia Kierkegaard, chỉ có một người đã thật sự bị bách hại, người duy nhất bị bách hại cách bất công, đó là Đức Giêsu Kitô. Còn tất cả chúng ta, khi bị bách hại và chịu khổ, chúng ta phải liên kết với người trộm lành trên thập giá mà nói: “*Chúng ta chịu như thế này là đích đáng, vì xứng với việc đã làm. Chỉ ông này đâu có làm điều gì sai trái*” (Lc 23, 41). Có lẽ chúng ta đã không phạm lỗi đặc biệt được gán cho chúng ta, nhưng chúng ta không hoàn toàn không có lỗi. Chỉ mình Thiên Chúa, khi chịu khổ là chịu khổ mà hoàn toàn vô tội. Có lẽ ngoại trừ nỗi khổ của các trẻ em vô tội, và chính vì vậy mà chúng ta khó lòng chấp nhận nỗi khổ ấy. Đau khổ này liên kết với đau khổ của Con Chiên vô tội tích, là ý nghĩ duy nhất có thể cứu người tín hữu khỏi thất vọng.

Tất cả những điều đó giúp cho các tín hữu không rơi vào những mặc cảm vô ích về sự bách hại, trước sự thù nghịch ngày càng gia tăng của thế giới tục hóa đối với họ. Một sự thù nghịch như vậy không bao giờ tồn tại mà không có một lý do nào đó. Ngay cả hôm nay, cũng như vào thời tác giả vô danh viết *Thư thứ hai của Clémenté*, nhiều người khâm phục vẻ đẹp của Đức Kitô và chân lý Phúc Âm, nhưng họ công phần trước sự bất nhất của những người xưng mình là Kitô hữu.

Thánh Phaolô mô tả thái độ lý tưởng của người Kitô hữu trước sự đối kháng của thế gian: “*Bị nguyên rủa, chúng tôi chúc lành; bị bắt bớ, chúng tôi cam chịu; bị vu khống, chúng tôi đem lời an ủi*” (1Cr 4, 12-13). Một

chương trình mà tác giả *Thư gửi Diognêtô* đã thấy được thực hiện nơi người Kitô hữu thời ông, như ông viết: “Họ yêu thương mọi người, và mọi người bách hại họ; người ta nguyên rủa họ và họ chúc lành.”

Và lại, chúng ta không chỉ thấy Mối Phúc của những người bị bách hại vì lẽ công chính trong những dịp quan trọng, hoặc trong cuộc gặp gỡ giữa Giáo Hội và thế giới, mà cả trong đời sống thường ngày, trong những tương phản và đối kháng mà cuộc sống dành cho mỗi người. Sự “công chính”, tức bổn phận và lương tâm, thường thúc đẩy người ta nói hay làm những chuyện gây ra đối kháng với chúng ta, thậm chí ngay trong vòng hạn hẹp giữa những người trong một nhà. Đức Giêsu đã cảnh báo: “*Vì từ nay, năm người trong cùng một nhà sẽ chia rẽ nhau, ba chống lại hai, hai chống lại ba. Họ sẽ chia rẽ nhau: cha chống lại con trai, con trai chống lại cha; mẹ chống lại con gái, con gái chống lại mẹ; mẹ chồng chống lại nàng dâu, nàng dâu chống lại mẹ chồng*” (Lc 12, 52-53). Kẻ cả giữa lòng Giáo Hội.

5. Trước khi xuống núi.

Đã đến lúc chúng ta kết thúc loạt bài suy niệm của chúng ta về các Mối Phúc. Tôi muốn dừng lại một chút để có một cái nhìn toàn bộ về chúng. Có một đạo cộng đồng Brescia tổ chức những buổi thuyết trình công khai về các Mối Phúc, mời các nhân vật văn hóa, tài chính, chính trị bình giải chúng. Người ta giao cho tôi Mối Phúc của những người có lòng trong sạch. Văn sĩ Erri De Luca là Mối Phúc của những người có tinh thần nghèo khó. Ông ta đã có những phê phán về các Mối Phúc mà tôi thấy rất hiệu quả:

“Những giá trị bị đảo lộn. Một loạt niềm vui mới kế tiếp nhau được đặt đối trọng với những thứ bậc nghèo nàn của trần thế. Hạnh phúc cho những người hiền lành, đói khát, thương xót sao? Sự mới mẻ thật lạ lùng. Những niềm vui này cháy lên như mẩu củi cháy dở cầm ở tay... Chưa bao giờ những hàng ngũ bị đảo lộn như thế, không phải do một cuộc nổi dậy, nhưng dưới đà tiến của một niềm vui mà những người có thể lực chưa từng thấy... Sự mới mẻ của nó chưa có chỗ đứng trên mặt đất[94].”

Có lẽ có điều gì đó cần làm rõ liên hệ tới quả quyết cuối cùng. Đức Giêsu nói: “*Triều Đại Thiên Chúa không đến như một điều có thể quan*

sát được. Và người ta sẽ không nói: *Ở đây này! hay ở kia kia!*, vì *này Triều Đại Thiên Chúa đang ở giữa các ông*” (Lc 17, 21), một điều đặc biệt có giá trị cho các Mối Phúc. Chúng đã được thực hiện, ít ra một phần, trong thế giới này, nhưng không theo cách mà “thế gian” mong đợi. Người ta không còn coi trọng những con người, khi còn sống, đã cảm nghiệm được hạnh phúc mà Đức Kitô đã hứa cho những người nghèo khó, hiền lành, có tâm hồn trong sạch. Giờ đây, như Thánh Tôma lưu ý, những người sâu khổ được Chúa Thánh Thần an ủi, Đấng được gọi là *Paraclet*, nghĩa là Đấng an ủi; những người đói khát được no thỏa bằng bánh ban sự sống; những người thương xót được xót thương; những người có lòng trong sạch một cách nào đó được thấy Thiên Chúa, và những ai chế ngự được những lý do gian dữ được gọi là con Thiên Chúa[95].

Nhưng điều đó không biện minh cho mọi sự. Đây là một sự hoàn tất được dành cho một số người, không làm thỏa mãn những ai đau buồn vì sự nghèo khó, đói khát và bất công mà toàn dân phải chịu. Chính theo nghĩa này mà người ta hiểu tiếng than mà người bạn của De Luca thốt lên: “Sự mới mẻ của các Mối Phúc chưa thấy có trên trần gian này.” Về các Mối Phúc, người ta hẳn có thể lặp lại điều Gioanna d’Arc của Péguy đã nói, khi bình giải kinh Lạy Cha: “Lạy Cha chúng con, nước Cha còn lâu mới trị đến, ý Cha còn lâu mới thể hiện[96].” Lạy Thiên Chúa của con, những người đói khát còn lâu mới được no thỏa, những người sâu khổ còn lâu mới được ủi an, những người hiền lành còn lâu mới được Đất Hứa làm gia nghiệp!

Giải pháp là ở chỗ khác. Để hiểu các Mối Phúc, phải đi từ quy đề (apodose), nghĩa là từ lời hứa gắn liền với mỗi Mối Phúc. Lời hứa này hầu như luôn ở tương lai, dẫn tới một cuộc sống khác: Phúc thay ai sâu khổ “*vì họ sẽ được ủi an*”, ai hiền lành “*vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp*”, ai khao khát “*vì sẽ được thỏa lòng*”, ai xót thương “*vì sẽ được xót thương*”, ai có tâm hồn trong sạch “*vì sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa*”, ai xây dựng hòa bình “*vì sẽ được gọi là con Thiên Chúa*”, và cuối cùng ai bị bách hại vì sống công chính “*vì Nước Trời là của họ*”.

Trở ngại lớn nhất để hiểu các Mối Phúc, cũng như để hiểu đức tin nói

chung, tùy thuộc vào sự biến mất của chân trời vĩnh cửu. Đầu tiên là sự hoài nghi của thuyết mácxít về chữ “vĩnh cửu”, theo đó vĩnh cửu làm mất đi sự dân thân lịch sử để biến đổi thế giới và cải thiện đời sống hiện tại, đó là một sự trốn tránh thực tại. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa tiêu thụ ô át làm phân còn lại, ra về lấy làm lạ và gằn như khiếm nhã khi có người hôm nay vẫn còn nói về vĩnh cửu giữa những người “hiện đại”, phù hợp với thời của họ.

Có lẽ dưới vỏ bọc quên lãng này, nơi mỗi người vẫn còn chút hoài niệm thâm kín về vĩnh cửu. Các triết gia cho rằng con người là “một hữu thể hữu hạn”, vì vậy nó có khả năng hướng tới cái vô hạn mà nó mong ước và có nhu cầu.

Một số người không tin cho rằng chờ mong cuộc sống vĩnh cửu là thiếu khôn ngoan. Họ nói: hải lòng với cuộc sống này, để yên thế giới này cho con cái chúng ta và cho những người đến sau chúng ta, vậy là đủ rồi. Tôi không nghi ngờ sự thành thực của họ, nhưng tôi khó mà tin rằng ý nghĩ này khiến họ thực sự hải lòng và thỏa mãn. Triết gia Miguel Unamuno (một nhà tư tưởng “thế tục”) trả lời như sau cho một người bạn đã trách ông kiêu căng và tự phụ khi đi tìm kiếm vĩnh cửu:

“Tôi không nói rằng chúng ta xứng đáng một thế giới bên kia, cũng không nói rằng lô-gích chứng minh cho chúng ta thế giới ấy. Tôi nói rằng chúng ta cần nó, dù chúng ta có xứng đáng hay không. Như vậy đó. Tôi nói rằng điều đang qua đi không làm tôi thỏa mãn, tôi khao khát vĩnh cửu, không có nó thì không còn gì quan trọng đối với tôi. Không có nó, không còn vui thú gì để sống nữa... Quả quyết rằng “Phải sống, phải hải lòng với cuộc sống này” là điều quá dễ. Vậy còn những người không hải lòng với cuộc sống này thì sao[97]?”

Cũng theo nhà tư tưởng trên, đây không nói về người khao khát vĩnh cửu mà không yêu mến sự sống, nhưng về người không khao khát vĩnh cửu, vì lẽ người ta dễ dàng suy nghĩ là vĩnh cửu ấy phải chấm dứt. Thánh Augustinô đã diễn tả cùng một ý nghĩ như vậy khi Ngài viết: “Sống tốt ích gì nếu nó không đi đến cuộc sống đời đời[98].” Nếu phủ nhận yếu tố vĩnh cửu nơi con người, người ta tức khắc phải hô lên như nhân vật Macbeth của Shakespeare sau khi giết vua: “Không có gì nghiêm trọng trong cuộc sống

phải chết này, tất cả đều là trò chơi: vinh quang và danh dự đã chết, rượu của sự sống đã đổ tràn[99].”

Mỗi năm diễn ra cuộc họp mặt cấp quốc gia của phong trào Canh Tân trong Thân Khí mà tôi thường được mời tham dự. Một năm kia, tôi cảm thấy được gọi hứng nói về vĩnh cửu, và tôi nghĩ là tôi đã làm với tất cả xác tín và hăng say. Tôi muốn làm sống lại lời đã chết này, và tôi mời gọi đám đông (chừng 50.000 người) cùng với tôi hô lên: “Vĩnh cửu, vĩnh cửu.” Người ta tưởng chừng như đang trên chiếc tàu buồm của Christophe Colomb khi mà, lúc hầu như tuyệt vọng, một buổi sáng người ta nghe tiếng người gác đêm hô to: “Đất liền, thấy đất liền rồi.”

Điều ấy làm cho người ta nhiệt tình đến nỗi sau đó một số người in những “hình đề can” dán lên kính xe hơi. Trên một trong những đề can đó, có một chữ “I”, tiếng Anh có nghĩa là “tôi”, rồi một trái tim đỏ biểu thị chữ “yêu”, theo sau là chữ *eternity*, “vĩnh cửu”. Trên một đề can khác là câu thơ của một thi sĩ tín hữu: “Trên thế gian mọi sự đều hư ảo, trừ ra điều thuộc vĩnh cửu.”

Đúng là “chân lý các Mối Phúc” chưa có chỗ đứng trên trái đất”, ít ra chưa có như chúng ta mong muốn. Đức Giêsu đã không cộng bỏ vô ích nếu những Mối Phúc ấy không giúp duy trì trong ta sống ở trần gian này niềm khao khát vĩnh cửu.

PHỤ LỤC.

Xét mình dựa trên các Mối Phúc.

Cách tốt nhất để coi các Mối Phúc Tin Mừng mà chúng ta vừa suy niệm là quan trọng, là dùng các Mối Phúc như một tấm gương để làm một cuộc xét mình “thực sự” mang tính Phúc Âm. Theo Thánh Giacôbê, tất cả Kinh Thánh là như một tấm gương mà người tín hữu phải soi bộ dạng mình trong đó, yên lặng, không vội vàng, để biết mình thực sự như mình là (x. Gc 1, 23-25), nhưng những lời của Mối Phúc là tấm gương theo cách thức độc nhất.

“*Phúc cho ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ.*” Tôi có tinh thần nghèo khó, nghèo bên trong, phó thác mọi sự cho Chúa không? Tôi có tự do và không dính bén với của cải trần thế không? Tiền bạc là gì đối với tôi? Tôi có tìm cách sống đạm bạc và đơn giản, phù hợp với những người muốn làm chứng cho Phúc Âm không?

Tôi có quan tâm đến vấn đề nghèo khó khủng khiếp, không phải do mình chọn lựa, nhưng bị áp đặt cho hàng triệu anh em tôi không?

“Phúc cho những ai sầu khổ, vì sẽ được Thiên Chúa ủi an.” Tôi có coi đau khổ như một sự thất sủng và một hình phạt, theo cách người đời nói, hoặc coi đây là cơ hội để nên giống Đức Kitô không? Đau là những lý do làm tôi buồn phiền: những lý do của Thiên Chúa hay của thế gian? Tôi có cố gắng an ủi người khác hay chỉ tìm sự an ủi cho tôi? Tôi có biết giữ những gì làm tôi phiền lòng như một bí mật giữa Chúa và tôi, không nói phải trái về nó không?

“Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đấng Hứa làm gia nghiệp.” Tôi có hiền lành không? Có bạo hành trong hành vi, nhưng cũng có bạo hành trong lời nói và tư tưởng. Tôi có biết chế ngự cơn giận trong tôi và ở bên ngoài tôi không? Tôi có tử tế và nhã nhặn với những người ở gần tôi không?

“Phúc thay ai khát khao nên người công chính, vì họ sẽ được Thiên Chúa cho thỏa lòng.” Tôi có đói khát sự thánh thiện không? Tôi có khao khát nên Thánh hay từ lâu chỉ muốn sống lâng lâng và nguội lạnh không?

Tình trạng đói khát vật chất của hàng triệu người có làm cho tôi phải nghĩ lại về nếp sống trưởng giả, không ngừng tìm kiếm tiện nghi của tôi không? Tôi có nhận thấy thế giới tôi đang sống và tôi, chúng tôi thực tế đang giống như người giàu có bất nhân không?

“Phúc thay ai xót thương người vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương.” Tôi có lòng thương xót không? Trước sai lầm của người anh em hay người cộng tác với tôi, tôi có phản ứng bằng cách xét đoán hoặc thương xót không? Đức Giêsu động lòng trắc ẩn trước đám đông, còn tôi thì sao? Đôi khi tôi có giống như người đầy tớ được tha thứ lại không biết tha thứ không? Biết bao lần tôi đã cầu xin và nhận được ơn thương xót của Chúa vì tội lỗi tôi, nhưng phải chăng tôi không nhận ra cái giá mà Đức Giêsu đã phải trả để cho tôi được hưởng phúc?

“Phúc cho ai có tâm hồn trong sạch, vì họ dễ được nhìn thấy Thiên Chúa.” Tôi có trong sạch trong tâm hồn không? trong ý định của tôi không? Có nói có, không nói không như Đức Giêsu không? Có sự trong

sạch trong tâm hồn, trong sạch trên môi miệng, trong sạch nơi con mắt, trong sạch nơi thân xác...Tôi có quan tâm vun trồng những sự trong sạch rất cần thiết này, cách riêng đối với những người đã tận hiến mình cho Chúa không? Đối lại trực tiếp nhất với sự trong sạch trong tâm hồn là sự giả hình. Còn tôi, khi hành động, tôi có cố gắng làm hài lòng Chúa hay làm hài lòng con người?

“Phúc thay những ai xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa.” Chính tôi có phải là người xây dựng hòa bình không? Phải chăng tôi là người đem sự bình an đến cho mọi người? Tôi xử sự thế nào khi có tranh chấp về ý kiến, lợi lộc? Tôi có cố gắng chỉ luôn mang lại điều tốt, những lời nói tích cực, không nghĩ gì đến điều xấu, chuyện ngòi lê đôi

mách, tất cả những gì gieo rắc sự bất hòa không? Hòa bình của Thiên Chúa có ở trong lòng tôi hay không, nếu không thì tại sao?

“Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính, vì Nước Trời là của họ.” Tôi có sẵn lòng chịu khổ một chút vì Phúc Âm không? Tôi phản ứng thế nào trước những điều đối trá hoặc những lăng nhục mà tôi phải chịu? Tôi có dự phần vào những đau khổ của biết bao nhiêu anh em thực sự chịu đau khổ vì đức tin, hoặc vì công bình xã hội hay vì sự tự do không?

Raniero Cantalamessa

Chuyển ngữ:

Lm. Micae Trần Đình Quảng

Dịch theo bản tiếng Pháp

HUIT ÉTAPES VERS LE BONHEUR

Les Béatitudes évangéliques

Editions des Béatitudes, 2009

Nguồn: giaophandalat.com

ĐỨC GIÊSU KITÔ

- ĐƯỜNG HIỆP THÔNG

WHĐ (19/6/2026) – Chủ đề bài viết 'Đức Giêsu Kitô – Đường Hiệp Thông' được triển khai qua bốn phần chính: (1) Khái Niệm Hiệp Thông, (2) Hiệp Thông Trong Cựu Ước, (3) Hiệp Thông Trong Tân Ước và (4) Đức Giêsu – Đường Hiệp Thông. Việc tìm hiểu và khai triển chủ đề này giúp chúng ta nhận thức rõ hơn về tình yêu Thiên Chúa được biểu lộ trong chương trình sáng tạo, cứu độ và thánh hóa con người cũng như biến đổi muôn vật muôn loài.



Gm. Phê-rô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN24)

4. ĐỨC GIÊSU – ĐƯỜNG HIỆP THÔNG.

..... 4.2. Sống theo Đường Hiệp Thông.

Sự hiệp thông với Thiên Chúa được thể hiện cách cụ thể trong cuộc sống hằng ngày của các tín hữu. Điều đó có nghĩa là ai hiệp thông với Thiên Chúa thì được mời gọi đóng góp phần mình trong việc làm cho cộng đoàn mình hiện diện và hoạt động luôn được biến đổi theo thánh ý Người. Sự hiệp thông với Thiên Chúa thúc đẩy con người hướng về anh chị em đồng

loại, hướng về đời sống cộng đoàn, hướng về muôn vật muôn loài. Sách Tông Đồ Công Vụ cho chúng ta biết về lối sống cộng đoàn Kitô hữu sơ khai: *"Các tín hữu thời bấy giờ đồng đạo, mà chỉ có một lòng một ý. Không một ai coi bất cứ cái gì mình có là của riêng, nhưng đối với họ, mọi sự đều là của chung"* (Cv 4, 32). Quả thật, họ đã thay đổi tâm thức từ lối sống quy ngã sang lối sống hướng tha, nghĩa là hướng về anh chị em

trong cùng gia đình đức tin để hiệp thông, chia sẻ. Theo đó, họ không chỉ hiệp thông với nhau trong việc chia sẻ gia sản thiêng liêng mà còn hiệp thông với nhau trong mọi chiều kích của đời sống hằng ngày. Lối sống hiệp thông, chia sẻ trở thành chứng từ hữu hiệu diễn tả sự hiện diện và hoạt động của Thiên Chúa giữa gia đình nhân loại.

Ai hiệp thông với Đức Giêsu thì cũng ý thức rằng mình cần có tâm nhìn mới mẻ hơn so với những gì mình đã kinh nghiệm và thực hành như Thánh Phaolô viết: *"Trong Đức Kitô Giêsu, cắt bì hay không cắt bì đều không có giá trị, chỉ có đức tin hành động nhờ đức ái"* (Gl 5, 6). Vấn

đề đặt ra là mọi người cần ý thức xây dựng Giáo Hội trong sự thật và bác ái hầu làm cho Giáo Hội ngày càng tăng trưởng. Thánh Phaolô căn dặn các tín hữu Ephêsô: *"Sống theo sự thật và trong tình bác ái, chúng ta sẽ lớn lên về mọi phương diện, vươn tới Đức Kitô vì Người là Đầu"* (Ep 4, 15). Điều này có nghĩa là mọi suy nghĩ, lời nói và việc làm của mỗi người cần phải hướng về việc xây dựng và củng cố hiệp thông của cộng đoàn Dân Chúa cũng như toàn thể Giáo Hội. Để thực hiện điều đó, mọi người được mời gọi: Luôn học hỏi và suy niệm lời Thiên Chúa trong sự hiệp thông với Giáo Hội; đối xử với anh chị em đồng loại trong sự hiệp thông với Giáo Hội; phục vụ mọi người trong sự hiệp thông với Giáo Hội; gặp gỡ, lắng nghe và phân định trong sự hiệp thông với Giáo Hội.

Như đã đề cập ở trên, sự hiệp thông giữa Thiên Chúa với con người được thể hiện nơi các Bí Tích của Giáo Hội, trong đó, Bí Tích Thánh Thể thường được gọi là Bí Tích hiệp thông (sacrament of communion). Việc đón nhận Mình và Máu Đức Kitô được gọi là 'Hiệp Lễ' (Holy Communion) bởi vì khi đó con người được hiệp thông với Đức Giêsu, với nhau và với toàn thể Giáo Hội là Thân Thể Mầu Nhiệm của Người. Thánh Phaolô viết: *"Khi ta nâng chén chúc tụng mà cảm tạ Thiên Chúa, há chẳng phải là dự phần vào Máu Đức Kitô ư? Và khi ta cùng bẻ Bánh Thánh, đó chẳng phải là dự phần vào Thân Thể Người sao? Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể"* (1 Cr 10, 16-17). Như vậy, đối với Thánh Phaolô, hiệp thông không chỉ là tham dự việc cử hành Bí Tích Thánh Thể mà còn là cùng chia sẻ Mình và Máu Đức Giêsu trong cùng một Thân Thể là Giáo Hội. Việc cử hành Bí Tích Thánh Thể không chỉ diễn tả sự hiệp thông của những người hiện diện trong cộng đoàn phụng vụ mà còn diễn tả sự hiệp thông các Kitô hữu trong toàn thể Giáo Hội. Do đó, Bí Tích Thánh Thể vừa xây dựng vừa biểu lộ sự hiệp thông của Giáo Hội qua mọi thời đại và mọi nơi trên thế giới.

Ai tham dự Bí Tích Thánh Thể thì hiệp thông với Đức Giêsu, Đấng vẫn là một, hôm qua cũng như hôm nay và như vậy mãi đến muôn đời (Dt 13, 8). Nói cách khác, ai tham dự Bí

Tích Thánh Thể thì tưởng nhớ Đức Giêsu: Đấng đã hiện diện và hoạt động giữa gia đình nhân loại, Đấng đang hiện diện dưới hình bánh và rượu, đồng thời cũng là Đấng hiện thắng mà các Kitô hữu sẽ gặp gỡ trong thời cánh chung. Sự hiệp thông với Đức Giêsu Thánh Thể cho phép con người hiệp thông với Người cách sâu xa và đặc biệt hơn so với những phương thể hiệp thông khác, chẳng hạn như hiệp thông qua lời Thiên Chúa, qua các Bí Tích hay qua những ân phúc thiêng liêng khác. Quả thật, mầu nhiệm cứu độ mà Thiên Chúa đã thực hiện nơi Đức Giêsu tiếp tục được hiện tại hóa nơi Bí Tích Thánh Thể bởi vì trong Bí Tích này, con người được kết hợp mật thiết với Thiên Chúa, đồng thời được liên kết với nhau và với toàn thể thụ tạo.

Ai hiệp thông với Đức Giêsu thì được mời gọi yêu mến, gần gũi và quy hướng toàn tâm toàn ý về Người. Trong thư thứ nhất gửi tín hữu Côrintô, Thánh Phaolô cảnh báo họ về việc thờ ngẫu tượng và tham dự các bữa tiệc tế thần ngoại giáo. Đối với Thánh Phaolô, các tín hữu phải có thái độ dứt khoát, không chút lưỡng lự trước những gì nghịch lại mối hiệp thông thánh thiện và lành mạnh với Đức Giêsu bởi vì không ai có thể vừa hiệp thông với Mình và Máu Đức Giêsu, vừa hiệp thông với các thể lực sự dữ hay ma quỷ. Thánh Phaolô quả quyết: *"Tôi không muốn anh em hiệp thông với ma quỷ"* (1 Cr 10, 20). Đồng thời, Ngài nói với họ: *"Anh em không thể vừa uống chén của Chúa, vừa uống chén của ma quỷ được; anh em không thể vừa ăn ở bàn tiệc của Chúa, vừa ăn ở bàn tiệc của ma quỷ được"* (1 Cr 10, 21). Nói cách khác, thái độ nước đôi, thái độ hai lòng, thái độ nửa vời, thái độ do dự và thái độ thiếu kiên định không có chỗ đứng trong tâm hồn các môn đệ chân chính của Đức Giêsu.

Thánh Augustinô quả quyết: *"Nếu anh em là Thân Thể Đức Kitô và là các chi thể của Người thì chính mầu nhiệm của anh em được đặt trên bàn tiệc của Chúa; điều anh em lãnh nhận chính là mầu nhiệm nói về anh em. Anh em đáp 'Amen' đối với điều anh em 'là' và khi đáp như thế, anh em diễn tả sự ưng thuận của mình. Điều anh em nghe là: Mình Thánh Đức Kitô và anh em đáp: 'Amen'. Vậy hãy trở nên chi thể của Thân Thể Đức Kitô để tiếng 'Amen' của anh em được*

chân thật" (St. Augustine, *Sermon* 272). Ý thức về điều đó, mỗi người trong cộng đoàn Bí Tích Thánh Thể được mời gọi không ngừng biến đổi để ngày càng biết sống xứng hợp với căn tính, đời sống và sứ mệnh mình. Chính Bí Tích Thánh Thể giúp các tín hữu ý thức sâu sắc hơn về sự hiệp thông không thể phân ly theo 'chiều đứng' và 'chiều ngang', nghĩa là hiệp thông với Đức Giêsu, với Ba Ngôi Thiên Chúa và với nhau cũng như với toàn thể thụ tạo.

Nhận thức tầm quan trọng của Bí Tích Thánh Thể vừa giúp các tín hữu không ngừng biến đổi để ngày càng đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu, vừa thúc đẩy họ ý thức sâu xa hơn về Giáo Hội là Thân Thể Mầu Nhiệm của Người, như lời Thánh Augustinô: *"Các tín hữu nhận biết Thân Thể Đức Kitô, miễn là họ không xao lãng việc trở nên chính Thân Thể Đức Kitô. Họ hãy trở nên Thân Thể Đức Kitô, nếu họ muốn sống nhờ Thân Khí của Đức Kitô. Không ai sống nhờ Thân Khí của Đức Kitô ngoài Thân Thể Đức Kitô"* (St. Augustine, *Tractates on the Gospel of John*, 26.13). Cũng theo thánh nhân, *"anh em cũng muốn sống nhờ Thân Khí của Đức Kitô sao? Hãy ở trong Thân Thể Đức Kitô. Chắc chắn thân xác tôi không sống nhờ linh hồn của anh em. Thân xác tôi sống nhờ linh hồn tôi, còn thân xác anh em sống nhờ linh hồn anh em. Cũng vậy, Thân Thể Đức Kitô chỉ sống nhờ Thân Khí của Đức Kitô mà thôi"* (St. Augustine, *Tractates on the Gospel of John*, 26.13). Ở đây, thánh nhân dùng hình ảnh thân xác và linh hồn con người để diễn tả Giáo Hội là Thân Thể Mầu Nhiệm Đức Kitô và Chúa Thánh Thần là nguyên lý sự sống hay 'linh hồn' của Giáo Hội.

Bốn phần của các Kitô hữu không chỉ là đồng tâm xây dựng và cổ vũ sự hiệp thông giữa các hệ phái Kitô Giáo mà còn góp phần xây dựng sự hiệp thông trong gia đình nhân loại như lời Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: *"Là Kitô hữu trong thời đại hôm nay có nghĩa là trở nên những người xây dựng sự hiệp thông trong Giáo Hội và trong xã hội. Điều này đòi hỏi sự cởi mở đối với tha nhân, sự cảm thông lẫn nhau và sự sẵn sàng cộng tác qua việc quảng đại trao đổi những giá trị văn hóa và thiêng liêng"* (Pope John Paul II, *Slavorum Apostoli* [1985], 27). Tiếp nối tư tưởng ấy, các Kitô hữu được mời gọi quan tâm hơn đến bốn

phận của mình trong Giáo Hội cũng như trong xã hội, nhất là biết tôn trọng phẩm giá cao quý và bất khả nhượng của mỗi người bởi vì mọi người được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa và được mời gọi hiệp thông với Người ngay trong cuộc sống hiện tại cũng như trong Nước Thiên Chúa. Do đó, ý thức về sự hiệp thông với Thiên Chúa, đồng thời góp phần xây dựng, củng cố và phát triển sự hiệp thông luôn là đòi hỏi thiết yếu trong sứ mệnh các Kitô hữu, những người được diễm phúc nhận biết Đức Giêsu và Tin Mừng của Người.

4.3 Loạn báo Tin Mừng Đường Hiệp Thông.

Sau khi phục sinh, Đức Giêsu nói với các môn đệ: *"Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđê, Samari và cho đến tận cùng trái đất"* (Cv 1, 8). Trong sự hiệp thông của Chúa Thánh Thần, các môn đệ Đức Giêsu đã ra đi loan báo Tin Mừng cho muôn dân. Quả thật, nhiều trình thuật Tin Mừng cho chúng ta biết rằng các môn đệ Đức Giêsu vốn là những người đơn sơ, chậm hiểu, yếu hèn và còn nhiều giới hạn khác nữa. Tuy nhiên, nhờ đồng hành với Đức Giêsu trong khoảng ba năm và nhất là với biến cố Chúa Thánh Thần hiện xuống, họ đã trở nên những chứng nhân can đảm của Đức Giêsu và Tin Mừng của Người khắp vùng

Địa Trung Hải. Hiệu quả của biến cố Chúa Thánh Thần hiện xuống không ngừng củng cố sự hiệp thông giữa các môn đệ, đồng thời thúc đẩy họ tiếp tục sứ mệnh quy tụ muôn dân về với Thiên Chúa. Như vậy, hiệp thông (communion) không khép kín nơi cộng đoàn môn đệ nhưng luôn mang tính loan báo Tin Mừng (mission), hướng tới việc quy tụ muôn dân vào gia đình Thiên Chúa.

Thánh Gioan Tông Đồ diễn tả sự cần thiết của việc loan báo Tin Mừng hiệp thông cho mọi người khi viết: *"Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, chúng tôi loan báo cho cả anh em nữa, để chính anh em cũng được hiệp thông với chúng tôi, mà chúng tôi thì hiệp thông với Chúa Cha và với Đức Giêsu Kitô, Con của Người"* (1 Ga 1, 3). Quả thật, Tin Mừng Đức Giêsu là Tin Mừng mời gọi mọi người hiệp thông với Thiên Chúa và hiệp thông với nhau để cùng nhau đón nhận ơn cứu độ viên mãn của Người. Các môn đệ Đức Giêsu đã có kinh nghiệm sâu đậm về Đức Giêsu. Các ngài đã thấy, đã nghe, đã cảm nghiệm, do đó, các ngài không muốn giữ lại cho riêng mình kinh nghiệm gấp gáp và gấn bó với Đức Giêsu nhưng đã loan báo và mời gọi mọi người hiệp thông với Người ngay trong hành trình trần thế này.

Các môn đệ Đức Giêsu luôn ý thức rằng hiệp thông và sứ mệnh liên kết mật thiết với nhau, bổ túc cho nhau

Đọc tiếp trang 11 —>

con người hoán cải và tin vào Tin Mừng.

Mầu nhiệm Tử Nạn và Phục Sinh của Đức Giêsu Kitô trở thành nền tảng và trung tâm của Đức Tin Kitô Giáo. Kinh Thánh đã chứng thực sự phục sinh ấy qua việc Người hiện ra với bà Maria Mađalêna (x. Ga 20, 11-18), với các phụ nữ (x. Mt 28, 9-10), với hai môn đệ trên đường Emmau (x. Lc 24, 13-35), với Thánh Phêrô (x. Lc 24, 34), với Nhóm Mười Một (x. Ga 20, 19-23), với Thánh Tôma (x. Ga 20, 26-29), với hơn năm trăm anh em cùng một lúc (x. 1 Cr 15, 6) và sau cùng là với tất cả các Tông Đồ (x. 1 Cr 15, 7).

Sau bốn mươi ngày hiện ra và dạy dỗ các môn đệ, trước khi được rước lên trời trong vinh quang (x. Cv 1, 9-11), Chúa Giêsu đã hứa: *"Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđê, Samari và cho đến tận cùng trái đất"* (Cv 1, 8).

"Thời các Tông Đồ": Từ Giêrusalem đến tận cùng trái đất.

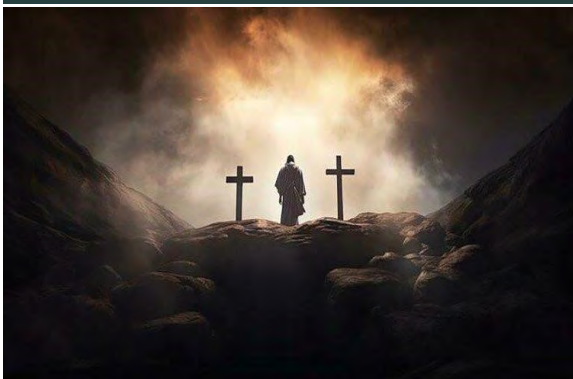
Trong lịch sử Giáo hội, giai đoạn từ biến cố Chúa Giêsu lên trời cho đến khi vị Tông Đồ cuối cùng là Thánh Gioan qua đời được gọi là *"Thời các Tông Đồ"*. Đây là thời kỳ của các chứng nhân trực tiếp, những người đã sống gần Chúa Giêsu, lắng nghe lời Người, chứng kiến Cuộc Khổ Nạn, sự Phục Sinh và việc Người Lên Trời.

Như được ghi lại trong chương 2 của sách Công Vụ Tông Đồ, Giáo Hội tại Giêrusalem chính thức khởi sự vào ngày Lễ Ngũ Tuần. Khi ấy, cộng đoàn sơ khai gồm khoảng 120 tín hữu đang quy tụ cầu nguyện tại Nhà Tiệc Ly đã lãnh nhận Chúa Thánh Thần hiện xuống dưới hình lưỡi lửa. Từ một nhóm môn đệ còn sợ hãi và khép kín, các ngài được biến đổi thành những chứng nhân can đảm, ra đi loan báo Tin Mừng Cứu Độ của Chúa Giêsu cho toàn thế giới.

Hành trình của các Tông Đồ là một bản hùng ca Đức Tin, đầy gian khổ nhưng cũng chan chứa vinh quang nơi niềm tin vào Đấng Phục Sinh, được minh chứng bằng chính máu đào tử đạo.

Kinh Thánh trực tiếp ghi nhận rằng Thánh Giacôbê Tiên, anh của Thánh Gioan, đã bị vua Hêrôđê Agrippa I ra lệnh chém đầu tại Giêrusalem vào khoảng năm 42-44 sau Công Nguyên (x. Cv 12, 1-2).

ĐIỀU GÌ ĐÃ THỰC SỰ XẢY RA VỚI GIÁO HỘI SAU KHI CHÚA GIÊSU PHỤC SINH?



Vatican News (08/5/2026) - Thế kỷ thứ nhất sau Công Nguyên là giai đoạn nền tảng và có tính quyết định trong lịch sử Giáo Hội. Từ một cộng đoàn môn đệ nhỏ bé tại Giêrusalem, Tin Mừng của Chúa Kitô dần lan rộng trong lòng Đế Quốc Roma, mở ra một hành trình Đức Tin có ảnh hưởng sâu

xa đối với lịch sử nhân loại. Chính trong "Thời các Tông Đồ" ở thế kỷ đầu tiên này, những nền tảng căn bản về Phẩm Trật, Giáo Lý, Đời Sống Bí Tích và Sứ Vụ Truyền Giáo của Giáo Hội Công Giáo được hình thành.

Bối cảnh khai sinh từ lòng Do Thái Giáo.

Kitô Giáo khởi nguồn từ lòng Do Thái Giáo tại vùng Giuđê, trong bối cảnh thế giới cổ đại chịu ảnh hưởng sâu đậm của văn hóa Hy Lạp, luật pháp Roma và các tôn giáo đa thần. Chính trong khung cảnh ấy, Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa làm người, bắt đầu sứ vụ công khai, loan báo Triều Đại Thiên Chúa, kêu gọi

Ngài là vị Tông Đồ đầu tiên trong Nhóm Mười Hai chịu tử đạo. Kinh Thánh cũng ghi lại việc Giuđa Iscariôt, sau khi phản bội Thầy, đã thắt cổ tự tử (x. Mt 27, 3-5; Cv 1, 18).

Phần lớn thông tin về cái chết của các Tông Đồ còn lại được lưu giữ qua Thánh Truyền và các sử liệu của các Giáo Phụ. Tại Roma, Thánh Phêrô chịu đóng đinh ngược trên thập giá vì tự thấy mình không xứng đáng được chết như Thầy, trong khi Thánh Phaolô chịu tử đạo bằng hình thức chém đầu. Tại Giêrusalem, Thánh Giacôbê Hậu bị ném từ nóc đền thờ xuống và bị đánh bằng gậy cho đến chết. Thánh Tôma bị đâm bởi những ngọn giáo tại Ấn Độ; Thánh Anrê chịu treo mình trên thập giá hình chữ X tại Hy Lạp; Thánh Philippê bị đóng đinh hoặc ném đá tại Tiểu Á; còn Thánh Batôlômêô chịu hình phạt lột da trước khi bị chém đầu tại Armenia.

Theo truyền thống, Thánh Mátthêu bị sát hại bằng kiếm khi đang cử hành Thánh Lễ; Thánh Simôn Nhiệt Thành bị cưa đôi người; Thánh Giuđa Taddêô bị đánh bằng dùi cui; và Thánh Mátthia, vị Tông Đồ được chọn thay thế Giuđa Iscariôt, bị ném đá rồi chém đầu tại Ethiopia hoặc Giuđêa.

Chỉ riêng Thánh Gioan được truyền thống nhìn nhận là vị Tông Đồ không chết tử đạo. Các Giáo Phụ như Thánh Irênê và Tertullianô ghi lại rằng Ngài từng bị ném vào vạc dầu sôi nhưng sống sót cách lạ lùng, sau đó bị lưu đày và cuối cùng qua đời vì tuổi già tại Êphêsô vào khoảng năm 100. Với sự ra đi của Ngài, thời đại của các chứng nhân trực tiếp của Chúa Kitô khép lại, nhưng Đức Tin Tông Truyền tiếp tục được trao lại cho Giáo Hội qua mọi thế hệ.

Bản tính “Công Giáo” của Giáo Hội sơ khai.

Có ý kiến cho rằng thuật ngữ “Công Giáo” là một bổ sung muộn trong lịch sử. Tuy nhiên, các chứng từ cổ xưa cho thấy đặc tính này đã hiện diện rất sớm trong ý thức của Giáo Hội. Tính “Công Giáo” không chỉ diễn tả sự phổ quát về địa lý, nhưng còn nói lên sự hiệp nhất trong Đức Tin, trong đời sống Bí Tích và trong sự hiệp thông với các mục tử hợp pháp.

Vào năm 110 SCN, Thánh Inhaxiô thành Antiôkia, người từng là môn đệ của Thánh Tông Đồ Gioan và được Thánh Phêrô bổ nhiệm làm Giám Mục Antiôkia, đã viết trên

đường đi chịu tử đạo tại Roma: “Chớ gì không ai làm điều gì liên quan đến Giáo Hội mà không có Giám Mục. Hãy coi đó là một Bí Tích Thánh Thể đúng phép khi được cử hành bởi Giám Mục hoặc bởi người mà vị ấy đã ủy thác. Giám Mục xuất hiện ở đâu, thì ở đó cũng phải có cộng đoàn dân chúng; cũng như Chúa Giêsu Kitô ở đâu, ở đó có Giáo Hội Công Giáo” (*Thư gửi tín hữu Smyrna* 8).

Đây là văn bản cổ nhất ghi lại việc sử dụng từ “Công Giáo”. Chứng từ này cho thấy chỉ ít lâu sau thời các Tông Đồ, danh xưng ấy đã được dùng để diễn tả Giáo Hội duy nhất được quy tụ quanh Chúa Kitô, phân biệt với các nhóm ly giáo hoặc dị giáo, đồng thời nhấn mạnh sự hiệp thông hữu hình quanh vị Giám Mục.

Bí Tích Thánh Thể: Tâm điểm của đời sống Kitô Giáo.

Đối với các Kitô hữu sơ khai, Bí Tích Thánh Thể là trung tâm của đời sống Đức Tin và Phụng Vụ. Các tín hữu thế kỷ thứ nhất và các Tông Đồ xác tín rằng Thánh Thể không chỉ là một biểu tượng tưởng niệm, nhưng là chính Thịt và Máu thật của Chúa Kitô, Đấng đã chịu chết và sống lại để cứu độ nhân loại.

Thánh Inhaxiô Antiôkia viết: “Tôi không mạn mà với thực phẩm hư nát hay những thú vui của đời này. Tôi khao khát bánh của Thiên Chúa, là thịt của Chúa Giêsu Kitô, Đấng thuộc dòng dõi Đavít; và tôi khao khát thực uống là máu Người, là tình yêu bất diệt” (*Thư gửi tín hữu Roma* 7). Ngài cũng cảnh báo về những người có quan điểm sai lạc: “Hãy đề ý những kẻ có ý kiến dị biệt về ân sủng của Chúa Giêsu Kitô... Họ xa lánh phép Thánh Thể và việc cầu nguyện vì họ không tuyên xưng rằng Thánh Thể là thịt của Đấng Cứu Độ chúng ta, Chúa Giêsu Kitô, thịt đã chịu đau khổ vì tội lỗi chúng ta và đã được Chúa Cha phục sinh” (*Thư gửi tín hữu Smyrna* 6-7).

Thánh Justinô Tử Đạo, sống vào thế kỷ thứ 2 và tiếp nối truyền thống Đức Tin của Giáo Hội thế kỷ thứ nhất, cũng khẳng định: “Chúng tôi gọi thực phẩm này là Thánh Thể... Vì chúng tôi đón nhận những thứ này không phải như bánh thông thường hay thức uống thông thường; nhưng vì Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ chúng ta, đã nhập thể bởi lời Thiên Chúa... nên thực phẩm đã được làm thành Thánh Thể bằng lời cầu nguyện của Người...

chính là Thịt và Máu của Chúa Giêsu nhập thể” (*Hộ giáo quyền thứ nhất*).

Trong kinh nghiệm Đức Tin của các tín hữu sơ khai, Thánh Thể là “liều thuốc trường sinh” và là “thuốc giải độc để chúng ta không phải chết nhưng được sống đời đời trong Chúa Giêsu Kitô”. Chính nơi Thánh Thể, cộng đoàn được nuôi dưỡng, được củng cố trong sự hiệp nhất và được sai đi để làm chứng cho Tin Mừng.

Bí Tích Rửa Tội và sự tái sinh.

Trong thế kỷ thứ nhất và thứ hai, Phép Rửa không chỉ được hiểu như một nghi thức gia nhập cộng đoàn, nhưng là Bí Tích tái sinh, có sức mạnh tẩy xóa tội lỗi và ban sự sống mới trong Chúa Kitô. Qua nước và Thánh Thần, người lãnh nhận Phép Rửa được tháp nhập vào mầu nhiệm Vượt Qua của Chúa, trở nên chi thể của Thân Thể Người là Giáo Hội.

Thánh Hippolytus thành Roma đã ghi lại truyền thống về việc rửa tội cho trẻ em: “Trẻ em sẽ được rửa tội trước. Tất cả những đứa trẻ có thể tự trả lời, hãy để chúng trả lời. Nếu có đứa trẻ nào không thể tự trả lời, hãy để cha mẹ chúng trả lời thay, hoặc một ai đó trong gia đình họ” (*Truyền thống Tông Đồ* 21).

Về sau, Thánh Augustinô đã đúc kết niềm tin bền vững này của Giáo Hội từ thời sơ khai: “Bí Tích Rửa Tội chắc chắn là Bí Tích của sự tái sinh. Do đó, Phép Rửa thực sự tẩy sạch tất cả các tội lỗi - hoàn toàn tất cả các tội lỗi, dù là hành động, lời nói hay ý nghĩ, dù là tội tổ tông hay tội riêng” (*Chống hai lá thư của người Pelagius* 3:5).

Những chứng từ ấy cho thấy Bí Tích Rửa Tội được Giáo Hội hiểu như cửa ngõ dẫn vào đời sống Kitô hữu, nơi con người được tha thứ, được tái sinh và được đưa vào sự hiệp thông với Thiên Chúa cùng cộng đoàn tín hữu.

Cơ cấu phẩm trật: Giám Mục, Linh Mục và Phó Tế.

Giáo Hội thế kỷ thứ nhất không phải là một cộng đoàn lỏng lẻo hay vô tổ chức. Ngay từ thời các Tông Đồ và các Giáo Phụ, một cơ cấu phẩm trật đã dần được định hình rõ ràng để phục vụ việc loan báo Tin Mừng, cử hành các Bí Tích và bảo vệ sự hiệp nhất Đức Tin. Cơ cấu này được diễn tả qua ba thừa tác vụ: Giám Mục, Linh Mục và Phó Tế.

Thánh Inhaxiô thành Antiôkia viết: “Tôi khuyên anh em hãy nỗ lực

làm mọi việc trong sự hòa hợp của Thiên Chúa, trong đó Giám Mục của anh em chủ tọa thay mặt Thiên Chúa, các Linh Mục thay mặt hội đồng Tông Đồ, cùng với các Phó Tế, những người rất thân thương với tôi, được ủy thác sứ vụ của Chúa Giêsu Kitô” (*Thư gửi tín hữu Magnesia* 6). Ngài còn nhân mạnh: “Anh em hãy hiệp nhất với Giám Mục của mình và những người lãnh đạo, như một mẫu mực và bằng chứng cho sự bất tử của anh em” (*Thư gửi tín hữu Trallians* 2).

Những lời này cho thấy sự hiệp thông với Giám Mục không chỉ mang chiều kích tổ chức, nhưng còn là dấu chỉ thiêng liêng của sự hiệp nhất trong Giáo Hội. Qua các Giám Mục, Linh Mục và Phó Tế, Giáo Hội tiếp nối sứ vụ của các Tông Đồ, gìn giữ Đức Tin đã lãnh nhận và chăm sóc đoàn chiên được trao phó.

Sự tách biệt khỏi Do Thái Giáo.

Sự phân rã giữa Kitô Giáo và Do Thái Giáo diễn ra dần dần, chứ không phải là một sự chia cắt đột ngột. Ban đầu, các Kitô hữu vẫn tham dự các buổi cầu nguyện tại Đền Thờ và tuân giữ nhiều thực hành tôn giáo Do Thái. Tuy nhiên, khi số tín hữu gốc dân ngoại ngày càng gia tăng, câu hỏi về việc có buộc họ phải cắt bì và tuân giữ toàn bộ luật Môsê hay không trở thành vấn đề lớn trong Giáo Hội sơ khai.

Cuộc tranh luận này đã dẫn đến Công Đồng Giêrusalem, khoảng năm 50 sau Công Nguyên, nơi các Tông Đồ quyết định rằng dân ngoại không cần phải trở thành người Do Thái trước khi trở thành Kitô hữu. Quyết định này đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử truyền giáo, khi Giáo Hội xác nhận tính phổ quát của ơn cứu độ trong Chúa Kitô.

Vết nứt giữa Kitô Giáo và Do Thái Giáo trở nên sâu sắc hơn sau khi Đền Thờ Giêrusalem bị phá hủy vào năm 70 sau Công Nguyên, và càng rõ rệt sau cuộc nổi dậy Bar Kokhba năm 132. Từ sau năm 135, Kitô Giáo chính thức bước ra khỏi cái bóng của một “phong trào Do Thái Giáo” để trở thành một tôn giáo độc lập và phổ quát trong toàn Đế quốc Roma.

Sự trung thành với Thánh Truyền.

Lịch sử Giáo Hội Công Giáo trong thế kỷ thứ nhất là một minh chứng sống động cho sự bền vững của lời hứa Chúa Giêsu: “Cửa địa ngục sẽ không thắng được” (Mt 16, 18). Những gì hiện diện nơi Giáo Hội sơ

khải, từ danh xưng “Công Giáo”, niềm tin vào sự hiện diện thật sự của Chúa Kitô trong Thánh Thể, Phép Rửa cho trẻ em, đền cơ cấu Giám Mục, đều là những yếu tố cốt lõi được Giáo Hội gìn giữ và truyền lại qua các thế kỷ. Thánh Phaolô đã căn dặn các tín hữu: “Vậy thì, thưa anh em, hãy đứng vững và nắm giữ các truyền thống mà anh em đã được chúng tôi dạy dỗ, hoặc bằng lời nói hoặc bằng thư từ” (2Tx 2, 15).

Giáo Hội Công Giáo không tự tạo ra những giáo lý mới theo ý muốn con người nhưng bám rễ sâu trong truyền thống được trao lại từ các Tông Đồ và các Giáo Phụ đầu tiên. Vì thế, việc tìm hiểu lịch sử Giáo Hội sơ khai không chỉ giúp các tín hữu hôm nay hiểu rõ hơn về quá khứ, nhưng còn là lời mời gọi trở về với nguồn cội Đức Tin, nơi Hội Thánh được xây dựng trên nền tảng các Tông Đồ và chính Đức Kitô là “Đá Tảng góc tường”.

Nguồn: vaticannews.va

Tiếp theo tr. 9: ĐỨC GIÊSU KITÔ

và làm sáng tỏ ý nghĩa của nhau. Hiệp thông với Đức Giêsu đem lại cho các ngài sức mạnh trên bình diện cá nhân cũng như cộng đoàn. Đối với các ngài, ai hiệp thông sâu xa với Đức Giêsu thì cũng ý thức về sự cần thiết phải làm cho sự hiệp thông đó lan tỏa đến anh chị em mình. Do đó, sứ mệnh loan báo Tin Mừng không chỉ dành riêng cho một nhóm người hay một cộng đoàn đặc thù nào đó mà là sứ mệnh của những ai nhìn nhận Đức Giêsu là Chúa, là Thầy và là Bạn của mình. Điều này có nghĩa là ai hiệp thông với Đức Giêsu thì được mời gọi lắng nghe những lời Người nói, thực hành những điều Người dạy, phục vụ anh chị em đồng loại như chính Người đã phục vụ, đặc biệt, yêu thương mọi người như Đức Giêsu đã yêu, yêu cho đến tận cùng (Ga 13, 1).

Mục đích tối hậu của việc loan báo Tin Mừng là giúp mọi người đón nhận, sống và thực thi thánh ý Thiên Chúa theo giáo huấn Đức Giêsu để được hiệp thông trọn vẹn với Ba Ngôi Thiên Chúa. Để đạt được mục đích đó, các Kitô hữu cần trở về với Đức Giêsu, ở lại với Người và suy niệm lời Người trong mọi biến cố đời mình. Đặc biệt, các Kitô hữu cần ý thức rằng họ là những người tiếp tục sứ mệnh Đức Giêsu, sứ mệnh vô cùng cao quý là làm cho muôn dân trở thành môn đệ

của Người. Do đó, các Kitô hữu cần ý thức rằng mình phải thâm nhuần lời Đức Giêsu cũng như giáo huấn và lối sống của Người khi đến với anh chị em đồng loại. Việc ở lại với Đức Giêsu luôn dẫn tới việc được Người sai đi bởi vì người môn đệ đích thực không chỉ sống cho chính mình mà còn trở thành khí cụ đưa người khác hiệp thông với Thiên Chúa.

Các môn đệ Đức Giêsu được mời gọi đến với anh chị em mình theo cách thức Người đã đến, quan tâm đến những người nghèo khổ như Người đã quan tâm, tha thứ cho anh chị em mình như Người đã tha thứ, kiên nhẫn với anh chị em mình như Người đã kiên nhẫn và đồng hành với anh chị em mình như Người đã đồng hành với các môn đệ trong hành trình trần thế. Có như vậy, âm hưởng hiệp thông sứ mệnh Đức Giêsu mới có thể vang mãi trong gia đình nhân loại. Kinh nghiệm của các tín hữu trong Giáo Hội sơ khai cho thấy rằng việc loan báo Tin Mừng hiệp thông chỉ có thể đem lại hiệu quả khi chính người loan báo luôn ý thức cũng như thực hành tinh thần hiệp thông ngay trong cộng đoàn mình trong khi quy hướng về sứ mệnh hiệp thông và loan báo Tin Mừng của toàn thể Giáo Hội.

Hiệp thông với Đức Giêsu trong Chúa Thánh Thần để loan báo Tin Mừng diễn tả căn tính, đời sống và sứ mệnh Giáo Hội cũng như của các Kitô hữu. Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI viết: *"Hiệp thông với Đức Giêsu Kitô lôi kéo chúng ta vào trong chính hữu thể 'vì mọi người' của Người và làm cho điều đó trở thành cách thức hiện hữu của chúng ta. Người thúc đẩy chúng ta sống cho tha nhân nhưng chỉ nhờ hiệp thông với Người mà chúng ta mới thực sự có thể hiện diện cho người khác, cho toàn thể nhân loại"* (Pope Benedict XVI, *Spe Salvi* [2007], 28). Cũng theo Ngài: *"Là Kitô hữu, chúng ta không bao giờ chỉ giới hạn mình trong câu hỏi: Làm thế nào để cứu lấy chính mình? Chúng ta cũng phải tự hỏi: Tôi có thể làm gì để người khác được cứu độ và để vì họ mà ngôi sao hy vọng cũng được bừng lên? Khi đó, tôi sẽ làm tất cả những gì có thể cho chính phần rỗi của mình"* (Pope Benedict XVI, *Spe Salvi* [2007], 48). Các Kitô hữu trong Giáo Hội sơ khai luôn là những gương mẫu sống động giúp các Kitô hữu qua mọi thời đại nỗ lực hơn nữa trong việc mời gọi mọi người đến với Đức Giêsu.

và bước đi trên Đường Hiệp Thông của Người.

Bao lâu các giá trị Tin Mừng chưa thấm nhuần mọi chiều kích trong đời sống con người, bấy lâu việc loan báo Tin Mừng chưa thực sự đạt được hiệu quả theo thánh ý Thiên Chúa. Tin Mừng Đức Giêsu là Tin Mừng về Nước Thiên Chúa giữa thế gian nhằm biến đổi con người cách toàn diện. Do đó, trong khi loan báo Tin Mừng, các thành phần Giáo Hội được mời gọi đóng góp phần mình vào việc xây dựng, cô vũ công lý và hòa bình trong các cộng đoàn mà mình hiện diện cũng như trong toàn thể gia đình nhân loại. Quả thật, đây là một trong những nhu cầu cấp thiết của thế giới hôm nay khi nhân loại vẫn đang đối diện với vô số nghịch lý và bất công dưới nhiều hình thức khác nhau. Để mọi người được sống xứng đáng với phẩm giá cao quý của mình, các hình thức loại trừ, kỳ thị và bất công cần phải được loại bỏ; đồng thời, tình thân liên đới, chia sẻ và tôn trọng lẫn nhau cần được cô vũ giữa các dân tộc, quốc gia, thế chế cũng như các tầng lớp xã hội. Nội cách khác, những gì làm tổn hại đến phẩm giá con người cần được biến đổi để mọi người có thể sống trong bình an, hòa thuận và chung sức đóng góp cho sự phát triển con người toàn diện. Thực tế cho thấy rằng tại nhiều nơi trên thế giới, sự tăng trưởng kinh tế và khoa học kỹ thuật không đồng nhịp với sự phát triển nhân bản và việc nâng cao phẩm giá con người, khi khoảng cách giàu nghèo ngày càng lan rộng, kéo theo sự gia tăng tình trạng thất nghiệp cũng như nhiều hình thức bất công khác trong các hình thái xã hội.

Mặc khai Kitô Giáo cho chúng ta biết rằng hiệp thông vừa thuộc về bản chất, vừa thuộc về sứ mệnh Giáo Hội đối với muôn dân muôn nước. Là thực tại hiệp thông của Thiên Chúa, Giáo Hội thể hiện chính mình như là Bí Tích cứu độ phổ quát của Đức Giêsu giữa gia đình nhân loại (LG 48; GS 45). Sự hiệp thông trọn vẹn trong đời sống đức tin, đời sống Bí Tích của các Kitô hữu dẫn tới sự hiệp thông năng động của mọi người trong sứ mệnh loan báo Đức Giêsu và Tin Mừng của Người cho anh chị em đồng loại. Để được như vậy, các Kitô hữu cần luôn ý thức về lời Thánh Phaolô rằng chỉ có một thân thể, một thần khí, một hy vọng, một Chúa, một đức tin, một phép rửa, một Thiên Chúa là Cha của

mọi người (Ep 4, 4-6). Đặc biệt, các Kitô hữu được mời gọi loan báo Đức Giêsu là Đường Hiệp Thông và Tin Mừng hiệp thông của Người với niềm xác tín rằng: *"Thiên Chúa đã và đang kêu gọi con người đem toàn thân kết hợp với Ngài trong sự thông hiệp vĩnh viễn vào sự sống bất diệt của Thiên Chúa"* (GS 18). Nhờ đó, Giáo Hội tiếp tục thực hiện sứ mệnh quy tụ nhân loại trong Đức Kitô để mọi người được tham dự vào sự hiệp thông của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.

5. Kết luận.

Sự hiệp thông của Ba Ngôi Thiên Chúa là nguyên lý và mô thức mọi hình thức hiệp thông trong thế giới thụ tạo. Đối với Giáo Hội Công Giáo, từ nửa sau thế kỷ XX đến nay, khái niệm hiệp thông được sử dụng rộng rãi để diễn tả các thực tại cũng như các tương quan khác nhau trong đời sống đức tin, chẳng hạn như sự hiệp thông các thành phần trong ba tình trạng hiện hữu của Giáo Hội (Giáo Hội lữ hành, Giáo Hội thanh luyện và Giáo Hội khai hoàn), sự hiệp thông trong Bí Tích Thánh Thể, sự hiệp thông trong phẩm trật Giáo Hội, sự hiệp thông trong sứ vụ Thánh Phêrô, sự hiệp thông trong tính duy nhất và đa dạng của Giáo Hội, sự hiệp thông giữa Giáo Hội hoàn vũ và các Giáo Hội địa phương, sự hiệp thông các hệ phái Kitô Giáo, sự hiệp thông các Kitô hữu trong việc loan báo Tin Mừng. Nói một cách tổng quát, khái niệm hiệp thông diễn tả các tương quan sống động giữa Thiên Chúa, con người và toàn thể thụ tạo. Đồng thời, đây cũng là một trong những khái niệm nền tảng diễn tả căn tính, đời sống và sứ mệnh Giáo Hội, công trình của Ba Ngôi Thiên Chúa, giữa gia đình nhân loại.

Con người được Thiên Chúa sáng tạo theo hình ảnh và giống Thiên Chúa, nên mang phẩm giá cao quý và được mời gọi sống trong sự hiệp thông với Người, với nhau và với toàn thể thụ tạo. Tuy nhiên, vì sự vô ơn, kiêu ngạo và bất tuân thánh ý Thiên Chúa, con người đã phạm tội. Khi tội lỗi xâm nhập trần gian cũng là khi sự hiệp thông giữa con người với Thiên Chúa, với nhau và với toàn thể thụ tạo bị tổn thương. Tự sức mình, con người không thể khôi phục sự hiệp thông vốn được Thiên Chúa ban tặng từ thuở ban đầu. Để cứu độ và thánh hóa con người, đồng thời khôi phục sự

hiệp thông đã bị đổ vỡ, Thiên Chúa không ngừng biểu lộ tình yêu của Người qua nhiều hình thức khác nhau, chẳng hạn như thiết lập giao ước, trao ban lề luật, sai các Ngón Sứ và hứa ban ơn cứu độ vĩnh cửu.

Khi tới thời viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con Một Yếu Dấu của Người là Đức Giêsu đến trần gian để thực thi chương trình tái lập sự hiệp thông giữa Thiên Chúa với con người, đồng thời dẫn đưa con người về sự hiệp thông vĩnh cửu với Thiên Chúa. Thông phân bản tính con người, Đức Giêsu đã đến với mọi người, nhất là những người nghèo khổ, bị bỏ rơi hay phải đối diện với muôn hình thức khổ đau. Người đã trừ quỷ, tha tội, chữa lành bệnh tật và cho kẻ chết hồi sinh để minh chứng rằng chính Người đem đến sự hiệp thông đích thực cho con người ngay trong cuộc sống trần thế này. Sau hoàn tất chương trình theo thánh ý Thiên Chúa ở trần gian, Đức Giêsu trao phó sứ mệnh hiệp thông của Người cho Giáo Hội, Thân Thể Mầu Nhiệm của Người, để Giáo Hội tiếp tục thực thi sứ mệnh ấy cho muôn dân muôn nước. Trong Chúa Thánh Thần, Giáo Hội vừa là dấu chỉ vừa là khí cụ của sự hiệp thông mà Thiên Chúa muốn thực hiện nơi toàn thể gia đình nhân loại.

Là môn đệ và Tông Đồ của Đức Giêsu, các Kitô hữu được mời gọi đi trên Đường của Người, Đường Hiệp Thông, để đóng góp phần mình trong việc cô vũ sự hiệp thông trong Giáo Hội, giữa Giáo Hội hoàn vũ và các Giáo Hội địa phương, giữa các hệ phái Kitô Giáo, giữa các tôn giáo và giữa các dân tộc trong gia đình nhân loại. Đức Giêsu là Đường Hiệp Thông của Thiên Chúa vì con người, với con người và cho con người. Đường giúp con người hiệp thông với Thiên Chúa, với nhau và cùng nhau chăm sóc thế giới thụ tạo. Để hiệp thông trọn vẹn với Thiên Chúa, nghĩa là được tham dự vào sự sống vĩnh cửu của Người, mọi người trong gia đình nhân loại được mời gọi đến với Đức Giêsu, lắng nghe lời Người và thực thi lời Người trong mọi hoàn cảnh đời mình.

Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Viên



đó con người đem lại sự thống nhất và ý nghĩa cho cuộc sống của mình (số 16); và tự do, làm cho con người trở thành chủ thể có trách nhiệm đối với những quyết định của mình (số 17). Ba chiều kích này liên kết chặt chẽ với nhau: chính trọng lương tâm, chân lý được nhận biết như chân lý, và tự do có thể cảm nghiệm chân lý ấy như nền tảng và khả năng của mình. Chúa Thánh Thần, Đấng ban sự sống trong Đức Kitô, làm cho chúng ta được tự do và không ngừng bảo đảm cho chúng ta về phẩm giá của mình là những người con Thiên Chúa, giải thoát chúng ta khỏi sợ hãi và hướng dẫn chúng ta đến cùng đích tối hậu, đó là sự sống viên mãn sau cái chết mà Đức Kitô đã hứa ban cho chúng ta.

Đức Thượng Phụ Bartolomeo I mong muốn khôi phục sự hiệp thông trọn vẹn giữa Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống Giáo



Đức Thượng phụ Bartolomeo I
và Đức Thánh Cha Lêô XIV (ANSA)

Phát biểu tại Đại Hội Quốc Tế lần thứ 27 của Hiệp Hội Luật các Giáo Hội Đông Phương, diễn ra tại Budapest, Đức Thượng Phụ Chính Thống Constantinople Bartolomeo I bày tỏ hy vọng Công Giáo và Chính Thống Giáo có thể tái lập sự hiệp thông trọn vẹn. Ngài nhấn mạnh tầm quan trọng của đối thoại thần học, vai trò phục vụ của quyền tối thượng và những dấu chỉ tích cực giúp hai Giáo Hội tiến gần hơn đến sự hiệp nhất.

Đức Thượng Phụ Bartolomeo nhấn mạnh tầm quan trọng của đối thoại thần học giữa Đông và Tây, đồng thời kỳ vọng Trung Tâm mới về Đối Thoại Kitô Giáo Chính Thống của Tòa Thượng Phụ Đại Kết, được gọi là “Fanarion”, sẽ góp phần đưa các Giáo Hội đến gần nhau hơn.

Theo Ngài, trung tâm này được hình dung như “một ngôi nhà thường trực cho các cuộc gặp gỡ liên Chính Thống, liên Kitô Giáo và liên tôn”, đồng thời trở thành một “phòng thực

Chỉ nơi Người, mẫu nhiệm con người mới tìm được ánh sáng đích thực; từ Người, chúng ta nhận được ánh sáng để soi chiếu mẫu nhiệm của đau khổ và sự chết, và cùng với Người, chúng ta tiến về sự phục sinh.

Anh chị em thân mến, được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa, nhờ Đức Kitô và hướng về Người, chúng ta đã lãnh nhận một phẩm giá độc nhất và không thể bị xóa bỏ. Chúng ta hãy luôn dần thân cổ võ và bảo vệ phẩm giá ấy, bằng ánh sáng và sức mạnh của Tin Mừng.

Vào cuối buổi Tiếp Kiến, sau khi Đức Thánh Cha chào các nhóm tín hữu thuộc các nhóm ngôn ngữ, cộng đoàn cùng hát Kinh Lạy Cha và nhận lãnh phép lành Đức Thánh Cha ban.

(Vatican News)

nghiệm thực sự của đại kết pháp lý”, phục vụ cho cuộc đối thoại chính thức giữa Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống Giáo.

Đề cập đến vấn đề quyền tối thượng của Giáo Hoàng - Giám Mục Roma -, Đức Thượng Phụ nhắc lại nhận định của thần học gia Joseph Ratzinger, sau này là Đức Giáo Hoàng Bênêdictô XVI, rằng Roma không thể đòi hỏi nơi Đông Phương một quan niệm về quyền tối thượng vượt quá những gì đã được hình thành và thực hành trong thiên niên kỷ thứ nhất.

Theo Đức Thượng Phụ Bartolomêô, truyền thống Chính Thống hiểu quyền tối

thượng của Giáo Hội Roma như “một quyền tối thượng của sự phục vụ trong tình yêu, được thực thi bên trong, chứ không bao giờ ở bên trên, sự hiệp thông của các Giáo Hội chị em”.

Ngài cũng đánh giá việc danh hiệu “Thượng Phụ Tây Phương” được đưa trở lại Niên Giám Tòa Thánh từ năm 2024 là “một bước nhỏ, nhưng hoàn toàn không phải là không đáng kể”, và là “một dấu chỉ tích cực và đầy hy vọng” cho cuộc đối thoại Công Giáo-Chính Thống.

Nhìn nhận sự chia rẽ giữa Đông

và Tây đã “xé rách tấm áo không đường may của Chúa”, Đức Thượng Phụ khẳng định sự hy vọng rằng: “Nhờ ân sủng và sự trợ giúp của Thiên Chúa, chúng tôi mong đợi việc tái lập sự hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội Roma trong Thân Thể duy nhất của Giáo Hội Duy Nhất, Thánh Thiện, Công Giáo và Tông Truyền”.

(Vatican News)

MẸ TÊRÊSA CALCUTTA NGƯỜI GẶP CHÚA NƠI NGƯỜI NGHÈO VÀ ĐAU KHỔ

Toàn bộ cuộc đời và sứ mạng của Mẹ Têrêsa là một chứng từ sống động về niềm vui của tình yêu thương, cũng như giá trị của những việc nhỏ bé được thực hiện cách trung thành và với tất cả tình yêu. Ngày nay, dấu ấn và sự hiện diện của Mẹ vẫn tiếp tục được thể hiện qua đời sống và hoạt động của các Nữ Tu Thừa Sai Bác Ái, những người đang âm thầm phục vụ người nghèo và những người đau khổ tại nhiều nơi trên khắp thế giới.

Ngày 4 tháng 9 năm 2016, Đức Thánh Cha Phanxicô đã tuyên phong Mẹ Têrêsa lên hàng Hiền Thánh. Mẹ đã để lại cho thế giới gia sản của tình yêu Kitô Giáo. Ngày nay, gia sản và hoạt động của mẹ vẫn được tiếp tục trên khắp thế giới.

Mẹ Têrêsa... đã cúi xuống trên những người hấp hối bị bỏ mặc cho chết ở bên vệ đường vì mẹ nhận ra phẩm giá mà Thiên Chúa đã ban cho họ.... Sứ vụ của mẹ ở những khu ngoại ô của thành phố và trong những cảnh đời bị gạt ra ngoài vẫn tồn tại đến ngày hôm nay là chứng tá hùng hồn về sự gần gũi của Thiên Chúa với những người nghèo khổ nhất trong những người nghèo.... Tôi nghĩ rằng, có lẽ, chúng ta hơi có khó khăn khi gọi mẹ là Thánh Têrêsa: sự thánh thiện của mẹ quá gần với chúng ta, quá dịu dàng và tích cực đến nỗi chúng ta ngay lập tức gọi mẹ là Mẹ Têrêsa.” Đó là những lời Đức Thánh Cha Phanxicô nhớ về Mẹ Têrêsa trong Thánh Lễ tuyên phong mẹ lên hàng Hiền Thánh vào ngày 4 tháng 9 năm 2016.

Đến với người ở bên lề xã hội.

Một nữ tu bé nhỏ với nụ cười tỏa sáng trong bộ áo sari trắng viền xanh, thường đến các khu phố tồi tàn xuống cấp của thành phố Calcutta để ở gần



tranh cũng không thể ngăn cản mẹ... Mẹ đã chọn không chỉ là người bé nhỏ nhất nhưng là nữ tỳ của những người bé nhỏ nhất... Sự vĩ đại của mẹ ở nơi khả năng trao tặng mà không tính toán chi phí, trao tặng hết sức mình. Cuộc sống của mẹ là một cách sống hết mình và là lời loan báo Tin Mừng mạnh mẽ.”

Gia sản tình yêu Kitô Giáo.

Toàn cuộc sống và hoạt động của Mẹ Têrêsa làm chứng về niềm vui yêu thương và giá trị của những điều bé nhỏ nhưng được thực hiện cách trung thành và với tình yêu. Ngày nay, những dấu chỉ về sự hiện diện của mẹ tỏ hiện qua hoạt động của các Nữ Tu Thụ Sai Bắc Ái đang thực hiện trên khắp thế giới.

Hồng Thủy - Vatican



Có một sự thật rất đơn giản, nhưng con người thường quên:

ai ăn thì người ấy no,
ai đi thì người ấy đến,
ai cầu nguyện thì chính người ấy được chạm đến ánh sáng.

Không ai có thể ăn giùm ta để ta hết đói.

Cũng vậy, không ai có thể tu giùm ta để ta được đổi thay.

Đời sống thiêng liêng, suy cho cùng, không phải là một dịch vụ uỷ quyền, mà là một hành trình cá vị

— âm thầm, đơn độc, nhưng trung thực.

Cầu nguyện không phải là cách để trốn tránh trách nhiệm sống.

Cũng không phải là lời nhờ vả ai đó “xin hộ” để ta khỏi phải đối diện với chính mình.

Muốn được cứu, con người buộc phải bước đi bằng chính đôi chân tự do của mình

— vừa cầu nguyện, vừa nỗ lực, vừa chịu trách nhiệm cho những lựa chọn của bản thân.

Không có ai bị cầm trước Thiên Chúa.

Ai cũng có một miệng để thốt lời, một trái tim để mở ra, và một tự do để đáp lại hay khước từ.

Vì thế, không ai có thể cầu thay cho một sự từ chối cố chấp.



Có những người xin cầu nguyện rất nhiều,

nhưng lại không hề muốn thay đổi.

những người mong được cứu, nhưng lại không muốn rời khỏi vùng tối quen thuộc của mình.

Không phải vì lời cầu nguyện bất lực,

mà vì ánh sáng đã đến

— và bị quay lưng.

Cầu nguyện, ở chiều sâu nhất, không phải là xin cho ý riêng

được thành tựu,

mà là để ý riêng được soi sáng.

Khi ánh sáng được ban mà con người vẫn khư khư giữ lấy cái tôi,

thì ơn huệ không mất

— chỉ là không được đón nhận.

Vì thế, trật tự của cầu nguyện cũng là trật tự của sự khiêm tốn.

Ta cầu cho chính mình trước

— để biết mình yếu đuối.

Ta cầu cho cha mẹ, ông bà, anh chị em

— để học yêu thương cụ thể.

Rồi sau đó mới dám mở lòng ra với làng xóm, thiên hạ, và những người đã khuất

— không phải bằng ảo tưởng đạo đức,

mà bằng một trái tim đã được luyện tập trong sự thật.

Không ai có thể được cứu nếu họ không muốn.

Nhưng cũng không ai mất ơn cứu độ vì thiếu lời cầu nguyện

— chỉ vì họ không muốn mở cửa.

Cầu nguyện, rốt cuộc,

là đứng trước ánh sáng

và thành thật hỏi chính mình:

“Tôi có thực sự muốn được soi sáng không?”

Lumi Hồng Nhung



Đức Hồng y Tagle:

“Hãy để Chúa Giêsu là người có ảnh hưởng lớn nhất đến bạn”

Ngày 10/9/2026, trong *Sứ Điệp video* gửi đến buổi định hướng của Đại Hội các Nhà Truyền Giáo Kỹ Thuật Số Công Giáo Châu Á lần thứ nhất, Đức Hồng Y Luis Antonio Tagle mời gọi hơn 100 tham dự viên đến từ nhiều quốc gia Châu Á để Chúa Giêsu trở thành nguồn ảnh hưởng mạnh mẽ nhất trong cuộc đời, nhờ đó sự hiện diện và hoạt động của họ trên không gian mạng có thể trở thành chứng tá đích thực cho Tin Mừng.

Đại hội diễn ra từ ngày 10 đến 13/9/2026 tại Quezon City, Philippines, với chủ đề “Từ người ảnh hưởng đến chứng nhân: Con đường hiệp hành cho sứ vụ kỹ thuật số tại Châu Á”, quy tụ các nhà truyền giáo kỹ thuật số, những người làm truyền thông và người có ảnh hưởng Công Giáo để suy tư về sứ mạng loan báo Tin Mừng

Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

Ba Lan và Czestochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Vô nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đền thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đền thờ Faustina tại VCTD, Mộ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đồng...

Đo Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Lăng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cấm Dỏ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco, Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Geronimo, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đền thờ Đức Mẹ Đen, Đền Thánh và con Đường Thánh Giacobe, Đền Thánh St. Ignatio (Y Nhã).

Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tâm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sức Dầu.

Nam Tư: Thăm viếng và khấn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrda nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Tượng đồng chúa chày dầu quanh năm.

Các Tour trong năm:

Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Pham Quốc Tuấn
Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngọc Danh
Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngọc Danh
Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM: Nam Đoàn



LM: Trinh Danh



LM: Pham Tuan



LM: Nam Doan

Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:

Fatima Tour - ITA# 10623900
9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683
Email: fatimatour135@gmail.com
Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856



ĐẠY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA

TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG ĐÙNG, XE ĐÙNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: 713-482-9267

STATE



VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỪ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỰ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Belloire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

trong môi trường kỹ thuật số.

Đức Hồng Y nhấn mạnh rằng trước khi ảnh hưởng đến người khác, mỗi người đều đã chịu ảnh hưởng từ những con người và kinh nghiệm khác nhau. Theo ngài, con người chịu ảnh hưởng mỗi ngày bởi nhiều yếu tố. Vì thế, ngài kêu gọi các nhà truyền giáo kỹ thuật số hãy chú tâm đến những tác động đang định hình cuộc sống của mình, “hãy ý thức điều gì và ai đang ảnh hưởng đến anh chị em”.

Theo Đức Hồng Y, đối với người môn đệ Chúa Kitô, chính Chúa Giêsu phải ở trung tâm: “Hãy để Chúa Giêsu, nhờ quyền năng Lời và Thánh Thần của Người, trở thành một ảnh hưởng lớn trong cuộc đời và cách nhìn của anh chị em”. Khi chính mình đã cảm nghiệm sức biến đổi của Chúa Giêsu, người truyền giáo mới có thể trở thành chứng nhân “đích thực, chân thật và đáng tin cậy” cho người khác. Đức Hồng Y nói: “Chúng ta ảnh hưởng đến người khác bằng chính điều đã ảnh hưởng đến chúng ta”.

Ngài cũng khuyến khích các tham dự viên đào sâu tương quan với Chúa qua cầu nguyện và học hỏi, đồng thời chia sẻ ánh sáng nhận được từ Người: “Hãy để Chúa Giêsu và ánh sáng của Người tỏa sáng qua anh chị em”.

(Vatican News)



Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

- *Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
- *Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
- Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
- *Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
- *F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: 832-566-6321

Email: tiffanie.nguyen@dignitymemorial.com



- Địa táng * Hỏa Táng * Lăng Mộ
- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Quan Tái * Bình Dung Tro
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Viếng Xác * Lễ Phát Táng
- Đùng để quá trẻ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Đùng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity

LIFE WELL CELEBRATED™

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỪ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỰ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Belloire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACLA87904C

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999
 AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas.
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
 Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
 713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
 Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@bmt@yahoo.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CỔ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHỈ CẦN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
 Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
 9225 Boone Rd. Houston 77099
 11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899
 Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014
281-444-9300

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

LỚP HỌC THI BẢNG Lái XE
 Lớp BẢNG VIẾT tiếng VIỆT: từ Thứ Hai đến Thứ Bảy
 THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ Thứ Hai đến Thứ Bảy
 TẬP LÁI XE KHÔNG ĐAU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: TRUNG 832-275-0950
 THẮNG: 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Của Đức Hương Cali
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đại Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 281.988.6155
 Đặc biệt
 KHÔNG DÙNG
 HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

Allstate
 You are in good hands
 11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
 281-495-5803
 NGUYỄN VĂN THỊ
 (1997)
 Agent
 LUY TÍN
 Bảo Hiểm
 * XE
 * NHÀ
 * NHÂN
 * THỢ
 * THƯƠNG
 * MAI

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
 *Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
 www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 281.988.6155
 Đặc biệt
 KHÔNG DÙNG
 HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

Thủy Nguyễn
 REALTOR
 281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

CONG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
 713-552-0484
 www.tplenergy.com

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
 ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
 L/L Kim Ghi: 713-391-4708